TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

# BÁO CÁO MÔN HỌC THỰC TẬP TỐT NGHIỆP CNTT

Võ Việt Anh – 63CNTT2

Công ty CP Công nghệ Aido - 12/24/99, Kim Đồng, Giáp Bát, Hoàng Mai, HN

## MỤC LỤC

| LỜI NÓI ĐẦU  | 3  |
|--|----|
| NHỮNG KẾT QUẢ THU HOẠCH ĐƯỢC SAU ĐỢT THỰC TẬP                | 4  |
| I. VÈ KIẾN THỨC  | 4  |
| Tuần 1 (17-2 – 23/2): Tìm hiểu và cài đặt công nghệ sử dụng: | 4  |
| Tuần 2 (24/2 – 2/3): Xây dựng project với API cơ bản:        | 8  |
| Tuần 3 (3/3 – 9/3): Phân quyền, hoàn thiện API với JWT       | 14 |
| Tuần 4 (10/3 - 16/3): Public API – Hợp tác với FrontEnd      | 16 |
| II. VỀ KỸ NĂNG   | 17 |
| III. PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP                           | 18 |
| IV. NHỮNG THU HOẠCH BỔ ÍCH NHẤT ĐỐI VỚI BẢN THÂN             | 18 |
| V. NHỮNG HẠN CHẾ CỦA BẢN THÂN:                               | 19 |
| VI. KIÉN NGHỊ  | 19 |
| VIII. ĐÁNH GIÁ CỦA GVHD TẠI TRƯỜNG ĐHTL                      | 19 |

## LỜI NÓI ĐẦU

Trong quá trình thực tập tốt nghiệp, em đã nhận được sự giúp đỡ rất nhiệt tình của Trường Đại học Thủy Lợi, Công ty cổ phần công nghệ Aido, thầy Nguyễn Văn Nam - giáo viên hướng dẫn thực tập

Để có thể hoàn thành tốt đợt thực tập tốt nghiệp, em xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Ban giám hiệu Trường Đại học Thủy Lợi, thầy Nguyễn Văn Nam và quý công ty đã tận tình giảng dạy và cung cấp những kiến thức cần thiết, bổ ích để em có thể hoàn thành tốt quá trình học tập và thực tập của mình.

Em xin gửi lời cảm ơn chân thành đến thầy Nguyễn Văn Nam đã trực tiếp, hỗ trợ và giúp đỡ em trong quá trình thực tập.

#### THÔNG TIN CHUNG

#### Thông tin cá nhân:

- Họ tên sinh viên: Võ Việt Anh

- Mã SV: 2151062715

- Lóp: 63CNTT2

## Thông tin doanh nghiệp:

- Tên cơ sở thực tập: Công ty CP Công nghệ Aido

- Địa chỉ thực tập: Số 12/24/99, Kim Đồng, Giáp Bát, Hoàng Mai, HN

- Người hướng dẫn tại doanh nghiệp:

• Họ tên: Nguyễn Văn Nam

• Vị trí công tác: PM

Điện thoại liên lạc: 0988862626Email: namnv.dev@gmail.com

## NHỮNG KẾT QUẢ THU HOẠCH ĐƯỢC SAU ĐỢT THỰC TẬP

#### I. VỀ KIẾN THỰC

## Các kiến thức được doanh nghiệp yêu cầu tự học:

- Tìm hiểu khái niêm, các bước xây dưng một API backend.
- Tìm hiểu về NodeJS, ExpressJS, cơ sở dữ liệu (MySQL, MongoDB...), và các công nghệ liên quan (JWT, RESTful API...).

## Các phần mềm sử dụng trong đợt thực tập:

- Zalo để trao đổi công việc.
- Visual Studio Code để viết code backend.
- Git/Github để quản lý code.
- Postman để test API.
- Công cụ quản lý cơ sở dữ liệu (MySQL Community Server Dbeaver).

### Link Github: <a href="https://github.com/quyenbui220103/TLCOIN/tree/backend">https://github.com/quyenbui220103/TLCOIN/tree/backend</a>

## Tuần 1 (17-2 – 23/2): Tìm hiểu và cài đặt công nghệ sử dụng:

Làm quen với Backend, API, RESTful API:

- Backend, hay còn gọi là "phía máy chủ", là phần "hậu trường" của một ứng dụng web, đóng vai trò xử lý logic và dữ liệu.
- Nó bao gồm máy chủ (server), cơ sở dữ liệu (database) và các ứng dụng chạy trên máy chủ.
- ➤ Backend chịu trách nhiệm xử lý các yêu cầu từ người dùng, tương tác với cơ sở dữ liệu và trả kết quả về cho frontend.
- Ví dụ, khi bạn đăng nhập vào một trang web, backend sẽ xác thực thông tin đăng nhập của bạn và kiểm tra xem bạn có quyền truy cập vào trang web hay không.

#### API (Application Programming Interface):

- API là giao diện lập trình ứng dụng, cho phép các ứng dụng khác nhau giao tiếp và trao đổi dữ liệu với nhau.
- Nó định nghĩa các quy tắc và phương thức mà các ứng dụng có thể sử dụng để truy cập và sử dụng các chức năng của nhau.
- API giúp đơn giản hóa việc tích hợp các ứng dụng và cho phép xây dựng các ứng dụng phức tạp từ các thành phần nhỏ hơn.
- Ví dụ, một ứng dụng thời tiết có thể cung cấp API cho phép các ứng dụng khác truy cập và hiển thị thông tin thời tiết.

#### ➤ RESTful API:

- RESTful API là một kiểu kiến trúc API phổ biến, tuân theo các nguyên tắc của kiến trúc REST (Representational State Transfer).
- Nó sử dụng các phương thức HTTP (GET, POST, PUT, DELETE...) để thực hiện các thao tác CRUD (Create, Read, Update, Delete) trên dữ liệu.
- RESTful API giúp xây dựng các API dễ hiểu, dễ sử dụng và dễ mở rộng.
- Ví dụ, một RESTful API quản lý sản phẩm có thể có các endpoint như/products (GET để lấy danh sách sản phẩm, POST để tạo sản phẩm mới), /products/{id} (GET để lấy thông tin sản phẩm theo ID, PUT để cập nhật sản phẩm, DELETE để xóa sản phẩm).

## NodeJS và ExpressJS:

#### 1. NodeJS

- NodeJS là một môi trường chạy JavaScript phía server, được xây dựng trên nền tảng V8 JavaScript engine của Google Chrome.
- Nó cho phép sử dụng JavaScript để xây dựng các ứng dụng backend, giúp đơn giản hóa việc phát triển web full-stack.
- NodeJS có hiệu năng cao và khả năng mở rộng tốt, phù hợp cho việc xây dựng các ứng dụng web thời gian thực (real-time).

Ưu điểm của Nodejs là nó dùng ngôn ngữ Javascript, mà Javascript lại là ngôn ngữ rất phổ biến ở phía frontend, nên khi dùng nodejs chúng ta có thể dùng 1 ngôn ngữ để làm fullstack.

#### 2. ExpressJS:

- Dây là một framework web phổ biến cho NodeJS, cung cấp các công cụ và tính năng để xây dựng các ứng dụng web và API một cách nhanh chóng và dễ dàng.
- Nó giúp đơn giản hóa việc định tuyến (routing), xử lý yêu cầu (request) và trả lời (response), quản lý middleware và nhiều tác vụ khác.
- ExpressJS là một framework linh hoạt và có cộng đồng hỗ trợ lớn.
- Expressjs giúp đơn giản hóa việc xây dựng các api, giúp chúng ta không cần phải viết quá nhiều code thuần nodejs.

#### Hệ quản trị cơ sở dữ liệu MySQL:

MySQL là một hệ quản trị cơ sở dữ liệu quan hệ (RDBMS) mã nguồn mở, được sử dụng rộng rãi trong các ứng dụng web và các hệ thống quản lý dữ liệu khác. Nó lưu trữ dữ liệu trong các bảng, cho phép bạn truy vấn, cập nhật và quản lý dữ liệu một cách hiệu quả.

- MySQL có tính ổn định, hiệu năng cao và dễ sử dụng, là lựa chọn phổ biến cho các ứng dụng web nhỏ và lớn.
- Nó hỗ trợ nhiều tính năng mạnh mẽ, bao gồm giao dịch, khóa ngoại và các chỉ mục, giúp đảm bảo tính toàn vẹn và hiệu suất của dữ liệu.
- MySQL được sử dụng rộng rãi trong các ứng dụng web dựa trên PHP, Python, NodeJS và các ngôn ngữ lập trình khác.

#### Cài đặt môi trường làm việc:

#### 1. Download NodeJS:

- Truy cập trang web chính thức của NodeJS tại: <u>nodejs.org</u>.
- Tải xuống phiên bản NodeJS phù hợp: Chọn phiên bản NodeJS phù hợp với hệ điều hành của bạn (Windows, macOS hoặc Linux). Nên chọn phiên bản LTS (Long Term Support) để đảm bảo tính ổn định.
- ➤ Cài đặt NodeJS: Chạy trình cài đặt và làm theo hướng dẫn. NPM sẽ được cài đặt cùng với NodeJS.
- ➤ Kiểm tra cài đặt: Mở cửa sổ dòng lệnh (Command Prompt trên Windows hoặc Terminal trên macOS/Linux) và chạy lệnh node -v và npm -v để kiểm tra phiên bản NodeJS và NPM đã được cài đặt thành công

#### 2. Cài đặt NPM và Express:

NPM là trình quản lý gói mặc định cho môi trường NodeJS. Nó đóng vai trò trung tâm trong việc quản lý các thư viện và công cụ (gói) được sử dụng trong các dự án NodeJS. Với NPM, bạn có thể dễ dàng:

- Cài đặt gói: Tìm kiếm và cài đặt các gói từ kho lưu trữ NPM, một kho lưu trữ trực tuyến khổng lồ chứa hàng ngàn thư viện và công cụ JavaScript.
- Quản lý phụ thuộc: Theo dõi và quản lý các phụ thuộc của dự án, đảm bảo rằng tất cả các gói cần thiết đều được cài đặt và tương thích với nhau.
- Cập nhật và gỡ cài đặt gói: Dễ dàng cập nhật các gói lên phiên bản mới nhất hoặc gỡ cài đặt các gói không cần thiết.
- > Tạo và chia sẻ gói: Tạo các gói của riêng bạn và chia sẻ chúng với cộng đồng thông qua kho lưu trữ NPM.

NPM giúp đơn giản hóa quá trình phát triển NodeJS, cho phép bạn tập trung vào việc viết mã ứng dụng thay vì lo lắng về việc quản lý các thư viện:

- Khởi tạo dự án NPM: Chạy lệnh npm init để khởi tạo một dự án NPM mới. Lệnh này sẽ tạo một tệp package.json.
- ➤ Cài đặt ExpressJS: Chạy lệnh *npm install express* để cài đặt ExpressJS và thêm nó vào danh sách các phụ thuộc của dự án trong tệp package.json.

- Kiểm tra cài đặt: Sau khi cài đặt thành công, kiểm tra bằng cách xem tệp package.json hoặc thư mục node\_modules để đảm bảo rằng ExpressJS đã được cài đặt
- 3. Cài đặt MySQL Community Server và kết nối qua Dbeaver:
- 3.1 Cài đặt MySQL Community Server:
  - Tải xuống: Truy cập trang web chính thức của MySQL: dev.mysql.com.
  - > Tìm đến phần "Downloads" và chọn "MySQL Community Server".
  - Chọn hệ điều hành của bạn và tải xuống trình cài đặt phù hợp.
  - > Cài đặt:Chạy trình cài đặt đã tải xuống.
  - Làm theo hướng dẫn trên màn hình.
  - Lưu ý: Trong quá trình cài đặt, bạn sẽ cần:Thiết lập mật khẩu cho tài khoản root. Hãy ghi nhớ mật khẩu này.
  - Chọn các thành phần cần cài đặt (ví dụ: MySQL Server, MySQL Workbench).
  - > Hoàn tất quá trình cài đặt.

#### 3.2 Dbeaver:

DBeaver là một công cụ quản lý cơ sở dữ liệu đa nền tảng miễn phí và mã nguồn mở. Nó hỗ trợ nhiều loại cơ sở dữ liệu khác nhau, bao gồm MySQL, PostgreSQL, Oracle, SQL Server, v.v. DBeaver cung cấp giao diện đồ họa trực quan, giúp bạn dễ dàng:

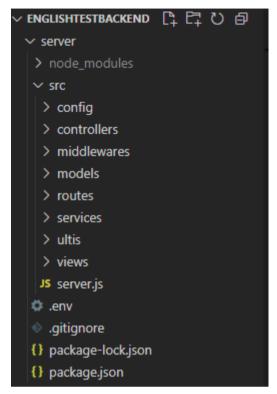
- Kết nối đến cơ sở dữ liệu.
- Truy vấn và chỉnh sửa dữ liệu.
- Quản lý lược đồ cơ sở dữ liệu.

## Kết nối MySQL với Dbeaver:

- Mở DBeaver: Khởi chạy ứng dụng DBeaver.
- ➤ Tạo kết nối mới:Trong DBeaver, nhấp vào biểu tượng "New Database Connection" (hoặc vào menu "File" -> "New" -> "Database Connection").
- Chọn "MySQL" từ danh sách các loại cơ sở dữ liệu.
- ➤ Nhấn "Next".
- Nhập thông tin kết nối: Host: localhost (nếu MySQL được cài đặt trên máy tính của bạn). Hoặc IP của máy chủ MySQL.
- Port: 3306 (cổng mặc định của MySQL).
- Username: root (hoặc tên người dùng khác).
- Password: Mật khẩu bạn đã thiết lập khi cài đặt MySQL.
- Nhấn "Test Connection" để kiểm tra kết nối.
- Nếu kết nối thành công, nhấn "Finish".

## Tuần 2 (24/2 - 2/3): Xây dựng project với API cơ bản:

## 1. Thiết lập cấu trúc dự án:



## • config/

Thư mục config chứa các file cấu hình của ứng dụng, như cấu hình kết nối cơ sở dữ liệu, các biến môi trường, các cài đặt toàn cục, và các thông tin khác mà ứng dụng cần để hoạt động đúng. Việc giữ các cấu hình này trong thư mục riêng giúp cho việc quản lý và thay đổi các thông số trở nên dễ dàng hơn mà không ảnh hưởng đến mã nguồn chính

```
    ✓ src
    ✓ config
    JS database.js
    JS jwtconfigs.js
    ♠ public.pem
```

#### • controllers/

Thư mục controllers chứa các file Controller, nơi chịu trách nhiệm xử lý các logic nghiệp vụ cho từng endpoint của API. Controllers thực hiện việc nhận yêu cầu từ người dùng thông qua các đường dẫn (routes), sau đó gọi các hàm trong Services để thực hiện các tác vụ nghiệp vụ, từ đó xử lý dữ liệu và trả kết quả về cho người dùng. Đây là thành phần trung gian giữa Routes và Services, giúp tách biệt các logic xử lý nghiệp vụ khỏi phần giao tiếp với người dùng và HTTP. Một controller có thể đảm nhận nhiều endpoint khác nhau hoặc nhiều controller có thể cùng xử lý một nhóm các endpoint liên quan. Điều này giúp phân chia mã nguồn một cách hợp lý, dễ dàng mở rộng và bảo trì.

```
✓ controllers

JS answerController.js

JS examroomController.js

JS questionController.js

JS quizController.js

JS userExamController.js
```

#### • models/

Thư mục models chứa các file Model, đại diện cho cấu trúc dữ liệu của các đối tượng trong ứng dụng. Mỗi model thông thường tương ứng với một bảng trong cơ sở dữ liệu, giúp mô tả chi tiết các thuộc tính và các mối quan hệ giữa các đối tượng dữ liệu trong ứng dụng.

```
✓ models
JS Answer.js
JS ExamRoom.js
JS Question.js
JS Quiz.js
JS User.js
JS UserExam.js
```

#### routes/

Thư mục routes chứa các file Route, nơi định nghĩa các đường dẫn API (URL) và ánh xạ chúng đến các hàm xử lý trong Controllers. Các routes xác định cách ứng dụng API phản ứng với các yêu cầu HTTP từ người dùng, dựa trên phương thức HTTP (GET, POST, PUT, DELETE,...) và đường dẫn URL. Mỗi route sẽ ánh xạ một hoặc nhiều endpoint đến các hàm xử lý cụ thể trong các controllers đã được định nghĩa trước đó. Bằng cách phân chia các route theo từng phần của ứng dụng, bạn có thể dễ dàng quản lý và thay đổi các endpoint mà không làm ảnh hưởng đến các phần khác trong ứng dụng. Các routes đóng vai trò rất quan trọng trong việc duy trì sự tổ chức của ứng dụng khi các tính năng và endpoint ngày càng trở nên phức tạp hơn.

```
const express = require('express')
const router = express.Router()
const { getAllQuiz, addNewQuiz, deleteQuiz, createCompletedQuiz, getFullQuizById } = require('../controllers/quizController');
const { addNewQuestions, updateQuestions, deleteQuestions, getQuestionsByQuiz } = require('../controllers/questionController');
const { addNewAnswers, updateAnswers, deleteAnswers, getAnswersByQs } = require('../controllers/answerController');
const { createExamRoom, getExamRoomById, startDoQuiz, getAllRooms } = require('../controllers/examroomController');
const { submitTest, getResultTest, getAllTestsResult } = require('../controllers/userExamController');
const { authMiddle } = require('../middlewares/auth');
const { checkRole } = require('../middlewares/checkRoles')

router.use(authMiddle) // áp middleware cho tāt cà route

//quiz
router.get('/quiz', getAllQuiz)
router.get('/quiz', checkRole('Admin'), addNewQuiz)
router.post('/quiz', checkRole('Admin'), deleteQuiz)
router.post('/quiz-create', checkRole('Admin'), reateCompletedQuiz)
router.get('/quiz/id', checkRole('Admin'), getFullQuizById)
```

#### services/

Thư mục services chứa các file Service, nơi chứa logic nghiệp vụ chính của ứng dụng. Các services giúp tách biệt các logic nghiệp vụ phức tạp ra khỏi controllers, đảm bảo rằng các controllers chỉ tập trung vào việc nhận và trả dữ liệu từ người dùng mà không xử lý quá nhiều công việc phức tạp. Mỗi service có thể chứa nhiều hàm thực hiện các tác vụ liên quan đến dữ liệu, như truy vấn cơ sở dữ liệu, thao tác với các model hoặc thực hiện các phép toán, xử lý dữ liệu. Việc chia tách logic nghiệp vụ vào trong services giúp mã nguồn dễ dàng kiểm thử, tái sử dụng và bảo trì. Các services thường được gọi từ controllers khi cần xử lý các yêu cầu từ người dùng.

```
    ✓ services
    JS answerService.js
    JS examroomService.js
    JS questionService.js
    JS quizService.js
    JS userExamService.js
```

#### • server.js

File server.js là điểm khởi đầu của ứng dụng NodeJS. Đây là nơi bạn sẽ khởi tạo ứng dụng ExpressJS, thiết lập các middleware (như xử lý body của yêu cầu, CORS, logging, v.v.), và định nghĩa các route của API. Sau khi cấu hình xong, file này sẽ khởi động server và bắt đầu lắng nghe các yêu cầu HTTP từ người dùng. File server.js đóng vai trò quan trọng trong việc kết nối các thành phần trong ứng dụng, từ các route, controller, services cho đến các cấu hình môi trường, giúp server có thể phục vụ các yêu cầu từ người dùng một cách hiệu quả..

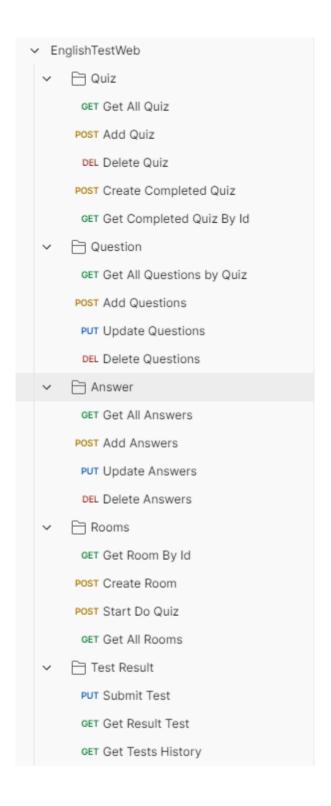
```
JS server.js
server > src > JS server.js > ...
      const express = require('express')
      const app = express()
      const port = 8080
      const cors = require('cors');
      const path = require('path')
      const pool = require('./config/database')
      const User = require('./models/User')
      const Quiz = require('./models/Quiz')
      const Questions = require('./models/Question')
      const Answers = require('./models/Answer')
      const router = require('./routes/routers');
      const ExamRoom = require('./models/ExamRoom');
      const UserExam = require('./models/UserExam');
      app.use(cors());
       app.use(express.json());
       app.use(express.urlencoded({ extended: true }));
       app.use('/api', router)
 20 > const initTable = async () => { ···
 30
 31 > (async () => { ···
       })()
 42 > app.get('/', (req, res) => { ...
      1)
 46 > app.listen(port, () => { ...
 48
```

#### • File package.json

File package.json là file cấu hình quan trọng của dự án NodeJS. Nó chứa thông tin về dự án như tên, phiên bản, mô tả, các script sử dụng để chạy ứng dụng, cũng như các phụ thuộc (dependencies) mà ứng dụng cần sử dụng. File này giúp quản lý các thư viện và gói phần mềm (package) mà ứng dụng cần, đồng thời cho phép cài đặt và quản lý các gói này thông qua các công cụ như npm hoặc yarn. Bên cạnh đó, file package.json cũng định nghĩa các script, chẳng hạn như script khởi động ứng dụng, script chạy ứng dụng trong chế độ phát triển (với nodemon, chẳng hạn), hay các script kiểm tra (test). Ngoài ra, package.json cũng là nơi quản lý các thông tin về các phiên bản các gói phụ thuộc, giúp đảm bảo ứng dụng luôn sử dụng phiên bản phù hợp của các thư viện.

```
"name": "englishtest",
"version": "1.0.0",
"description": "",
"main": "index.js",
▶ Debug
"scripts": {
 "test": "echo \"Error: no test specified\" && exit 1",
 "dev": "nodemon src/server.js"
"author": "",
"license": "ISC",
"dependencies": {
 "body-parser": "^1.20.3",
 "cors": "^2.8.5",
 "dotenv": "^16.4.7",
  "express": "^4.21.2",
 "jsonwebtoken": "^9.0.2",
 "moment-timezone": "^0.5.47",
  "mysql2": "^3.12.0"
"devDependencies": {
 "nodemon": "^3.1.9"
```

#### 2. Danh sách API cơ bản:



## Tuần 3 (3/3 - 9/3): Phân quyền, hoàn thiện API với JWT

Thực hiện tích hợp xác thực access\_token qua public key và điều chỉnh API để hỗ trợ phân quyền người dùng bằng cách ết hợp với đồng nghiệp phát triển phần Auth:

Xây dựng các middleware xác thực và phân quyền:

Để thực hiện xác thực và phân quyền hiệu quả, các middleware sẽ được xây dựng trong hệ thống ExpressJS. Các middleware này sẽ thực hiện các nhiệm vụ chính như:

- ➤ Xác thực token: Middleware đầu tiên sẽ kiểm tra xem có token trong header của yêu cầu hay không và xác thực token thông qua public key. Nếu token không hợp lệ hoặc hết hạn, middleware sẽ trả về lỗi 401 (Unauthorized).
- Giải mã thông tin người dùng: Sau khi xác thực thành công, token sẽ được giải mã để lấy thông tin người dùng, bao gồm các quyền và vai trò của người dùng.
- ➤ Kiểm tra quyền truy cập: Middleware sẽ kiểm tra quyền của người dùng dựa trên vai trò trong token và so sánh với yêu cầu quyền của API endpoint. Nếu người dùng không có quyền truy cập, hệ thống sẽ trả về lỗi 403 (Forbidden).

```
const jwt = require('jsonwebtoken');
const { verifyToken } = require('../config/jwtconfigs')

const authMiddle = (req, res, next) => {
    const token = req.headers.authorization?.split(" ")[1]; //Lãy access_token sau Bearer

if (!token) return res.status(401).json({ message: "No access_token" });

try {
    const decoded = verifyToken(token);
    req.user = { // dinh thêm info user vào mỗi req trước khi gửi
    id: decoded.nameid,
    role: decoded.role
    };
    next(); // req thành công
} catch (error) {
    return res.status(403).json({ message: "Invalid or expired token" });
}

module.exports = { authMiddle }
```

```
const checkRole = (...allowedRoles) => { // tự tạo mảng nếu truyền vào nhiều role
    return (req, res, next) => {
        if (!allowedRoles.includes(req.user.role)) {
            return res.status(403).json({ message: "Bạn không có quyền truy cập" });
        }
        next();
    };
}
module.exports = { checkRole };
```

Các middleware này sẽ được áp dụng cho các route cần bảo vệ, đảm bảo rằng mỗi yêu cầu HTTP phải vượt qua các bước xác thực và phân quyền trước khi được xử lý. Các API sẽ được bảo vệ và yêu cầu quyền truy cập phù hợp dựa trên vai trò của người dùng trong token. Nếu người dùng không có quyền truy cập, hệ thống sẽ trả về mã lỗi 403 (Forbidden).

```
router.use(authMiddle) // áp middleware cho tất cả route
//quiz
router.get('/quiz', getAllQuiz)
router.post('/quiz', checkRole('Admin'), addNewQuiz)
router.delete('/quiz', checkRole('Admin'), deleteQuiz)
router.post('/quiz-create', checkRole('Admin'), createCompletedQuiz)
router.get('/quiz/:id', checkRole('Admin'), getFullQuizById)
//question
router.get('/question', getQuestionsByQuiz)
router.post('/question', checkRole('Admin'), addNewQuestions)
router.put('/question', checkRole('Admin'), updateQuestions)
router.delete('/question', checkRole('Admin'), deleteQuestions)
//answer
router.get('/answer', getAnswersByQs)
router.post('/answer', checkRole('Admin'), addNewAnswers)
router.put('/answer', checkRole('Admin'), updateAnswers)
//examroom
router.get('/exam-room/:id', checkRole('User'), getExamRoomById)
router.get('/exam-room', checkRole('User'), getAllRooms)
router.post('/exam-room', checkRole('Admin'), createExamRoom)
router.post('/exam-room/:id/start', checkRole('User'), startDoQuiz)
//userExam
router.put('/exam-submit', checkRole('User'), submitTest)
router.get('/exam-result', checkRole('User'), getResultTest)
router.get('/exam-history', checkRole('User'), getAllTestsResult)
module.exports = router
```

## Cập nhật tài liệu API và mô tả phân quyền:

Sau khi hoàn thành việc điều chỉnh API để hỗ trợ phân quyền, tài liệu API sẽ được cập nhật để mô tả rõ ràng yêu cầu phân quyền cho từng endpoint. Mỗi endpoint sẽ có phần mô tả các quyền cần thiết để truy cập, với các quyền hạn phân chia rõ ràng giữa User và Admin.

## Tuần 4 (10/3 - 16/3): Public API – Hợp tác với FrontEnd

## 1. Triển khai Public API qua Ngrok:

Triển khai API công khai ("public API") sử dụng Ngrok để hỗ trợ team Frontend trong việc tích hợp API vào giao diện web. Ngrok là một công cụ hỗ trợ tạo một đường dẫn tạm thời truy cập API nội bộ từ internet, giúp Frontend test API ngay cả khi backend chưa deploy lên server:

Cài đặt Ngrok và đăng ký tài khoản để lấy API key.

- ➤ Chạy Ngrok để expose cổng API backend (Node.js/Express) ra internet.
- Kiểm tra các endpoint API và test kết nối bằng Postman.
- Chia sẻ URL Ngrok với team Frontend để hỗ trợ việc fetch dữ liệu.
- Xử lý các vấn đề bất định do Ngrok thay đổi URL sau mỗi lần khởi chạy.

Qua việc sử dụng Ngrok, bản thân hiểu rõ hơn về cách làm việc với API trong giai đoạn phát triển, giúp đồng bộ giữa Backend và Frontend trước khi deploy chính thức.

## 2. Trao đổi, hợp tác với Frontend trong việc gọi API:

Trong quá trình làm việc, em nhận ra rằng backend và frontend cần giao tiếp liên tục với nhau để tránh những sai sót khi gọi API. Ban đầu, frontend gừi request nhưng nhậu khi nhận lại HTTP 400 hoặc 500 do khác biệt trong dữ liệu gửi nhận. Sau khi trao đổi với team, em đã cùng Frontend điều chỉnh lại các vấn đề:

- Xác định rõ request/response format: Quy định frontend gửi request theo JSON có cấu trúc chuẩn, backend trả response theo format thống nhất.
- > Test API trước khi frontend gọi: Dùng Postman để kiểm tra các request trước khi tích hợp frontend.
- Ghi chép API document: Viết tài liệu API bằng Swagger/Postman để frontend dễ tra cứu.
- Trao đổi thường xuyên: Tạo nhóm chat với frontend để giải quyết nhanh các bug khi fetch API.

Kết quả là sau khi chỉnh sửa, frontend gọi API một cách đồng nhất, giảm sai sót và backend dễ debug hơn. Việc giao tiếp và tương tác giữa backend và frontend đóng vai trò rất quan trọng trong quá trình phát triển sản phẩm.

## II. VỀ KỸ NĂNG

#### Debug:

Trong quá trình phát triển ứng dụng, việc gỡ lỗi là một kỹ năng quan trọng để tìm và sửa các lỗi trong mã nguồn. Kỹ năng này giúp xác định được các vấn đề trong ứng dụng và tìm ra nguyên nhân gây ra lỗi, từ đó sửa chữa và cải thiện mã nguồn. Sử dụng các công cụ gỡ lỗi cơ bản như console.log trong NodeJS để theo dõi giá trị các biến và luồng xử lý của chương trình, sử dụng Chrome DevTools để debug mã nguồn phía server, giúp theo dõi từng bước thực thi của ứng dụng, từ đó dễ dàng nhận diện được những điểm sai sót hoặc các hành vi không mong muốn trong chương trình.

## Đọc hiểu tài liệu và xác định API cần thiết:

Một trong những kỹ năng quan trọng mà tôi đã phát triển trong suốt thời gian thực tập là khả năng đọc hiểu tài liệu kỹ thuật. Khi làm việc với các dự án phần mềm, việc nắm bắt các yêu cầu và hướng dẫn từ tài liệu API giúp tôi dễ dàng xác định những tính năng hoặc API cần được xây dựng. Tôi đã học được cách làm quen với các tài liệu kỹ thuật, từ đó hiểu rõ các yêu cầu chức năng và logic của từng API, đảm bảo việc phát triển phù hợp với thiết kế ban đầu của hệ thống.

## Tiếp cân với Microservice và làm việc với JWT:

Làm quen với kiến trúc microservice, tiếp xúc với các khái niệm như phân chia các dịch vụ thành những phần nhỏ, độc lập và giao tiếp giữa chúng qua API. Đặc biệt, việc làm việc với JSON Web Token (JWT) để xác thực và phân quyền người dùng, giải mã và kiểm tra token giúp bản thân hiểu về các dịch vụ có thể bảo vệ các API và quản lý người dùng giữa các service khác nhau. Đây là một phần quan trọng khi ứng dụng cần được phân chia thành nhiều dịch vụ độc lập nhưng vẫn cần tương tác với nhau một cách an toàn.

#### Kĩ năng teamwork:

Học được cách làm việc nhóm hiệu quả thông qua hợp tác với team Frontend, thường xuyên tham gia là hỗ trợ team Frontend bằng cách điều chỉnh các API sao cho phù hợp với yêu cầu giao diện người dùng. Điều này không chỉ giúp các phần của ứng dụng hoạt động mượt mà còn giúp cải thiện hiệu quả công việc nhóm, nâng cao các kĩ năng giao tiếp, kĩ năng giải quyết vấn đề.

## III. PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP

- ✓ Tính kỷ luật: Luôn nỗ lực tuân thủ đầy đủ các quy định và nội quy của công ty, làm việc đúng giờ, thực hiện các yêu cầu công việc một cách nghiêm túc và đúng tiến độ, duy trì sự chuyên nghiệp và có tác phong làm việc hiệu quả trong môi trường công ty.
- ✓ Tác phong nhanh nhẹn, chủ động: Cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao một cách nhanh chóng và đảm bảo chất lượng công việc, Chủ động giap tiếp đầy đủ với các bạn đồng nghiệp nhằm đảm bảo rằng công việc luôn đi đúng hướng và kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh.
- ✓ Thái độ trong làm việc nhóm: Ngoài việc hoàn thành tốt công việc, bản thân luôn cố gắng giữ thái độ hòa đồng, tôn trọng và lễ phép đối với đồng nghiệp trong team, giúp duy trì mối quan hệ tốt đẹp với mọi người và làm việc trong một môi trường hợp tác, thân thiện, tạo điều kiện cho công việc nhóm diễn ra thuận lợi hơn.
- ✓ Tinh thần học hỏi và trau dồi kiến thức: Trong quá trình thực tập, bản thân luôn giữ tinh thần học hỏi, tìm hiểu thêm về các vấn đề chuyên môn từ các đồng nghiệp xung quanh, cố gắng tiếp thu những Skiến thức mới và áp dụng vào công việc để cải thiện bản thân.
- ✓ Nhiệt huyết và đam mê với công việc: Luôn giữ một tinh thần nhiệt huyết với công việc và tìm hiểu nhiều tài liệu chuyên môn để nâng cao kiến thức. Việc luôn tìm tòi, học hỏi và trau dồi kiến thức đã giúp phát triển kỹ năng cá nhân và đóng góp tích cực cho công việc của team.

## IV. NHỮNG THU HOẠCH BỔ ÍCH NHẤT ĐỐI VỚI BẢN THÂN

Tuy thời gian thực tập tại công ty Công ty cổ phần công nghệ Aido không nhiều nhưng để lại cho em những kiến thức bổ ích và những kinh nghiệm có thể giúp em sau này làm việc tốt hơn. Em đã học được rất nhiều kiến thức mới từ thầy Nguyễn Văn Nam và các bạn trong team làm project:

- > Được làm việc trong môi trường doanh nghiệp chuyên nghiệp.
- ➤ Học và tìm hiểu về NodeJS, MySQL, Postman, kĩ năng viết API chuẩn RESTful, xây dựng hệ thống theo mô hình Client Server
- > Học được cách làm việc theo đúng thời gian, phân bố công việc cho phù hợp.
- Kỹ năng mềm: giao tiếp, ứng xử được cải thiện trong môi trường làm việc chuyên môn.
- Có thêm những người đồng nghiệp, những người bạn tốt, giúp bản thân được học hỏi và có cơ hội phát triển về sự nghiệp trong tương lai.

## V. NHỮNG HẠN CHẾ CỦA BẢN THÂN:

- Kiến thức:
  - + Mới chỉ tiếp cận với NodeJS ở mức cơ bản
  - + Làm quen với viết API theo chuẩn RESTful nhưng vẫn vẫn còn đơn giản, chưa đầy đủ
  - + Chưa hiểu về các vấn đề như tối ưu hiệu suất, bảo mật, ...
  - + Tìm hiểu cơ bản để có thể xây dựng những thao tác đơn giản của website, chưa tối ưu trong việc thiết kế hệ thống
- Kỹ năng: khả năng lập trình chưa tốt, cần học hỏi, rèn luyện và thực hành nhiều hơn.
- Ngoại ngữ: ở mức đọc hiểu tài liệu Tiếng Anh, cần bổ sung kiến thức về Tiếng Anh chuyên ngành, kỹ năng nói, viết để phục vụ tốt cho công việc.
- Kỹ năng mềm: kỹ năng giao tiếp, thuyết trình chưa thực sự tốt.

## VI. KIÉN NGHỊ

- Về hình thức thực tập: không có.
- Về thời gian: thời gian thực tập tương đối ngắn, nên sinh viên chưa học tập được nhiều kiến thức và trau dồi kinh nghiệm làm việc từ môi trường làm việc doanh nghiệp.
- Về GVHD: không có.
- Các kiến nghị khác (nếu có): không có.

## VIII. ĐÁNH GIÁ CỦA GVHD TẠI TRƯỜNG ĐHTL

| Ðiểm số | Nhận xét | GVHD tại ĐHTL<br>(Ký và ghi rõ họ tên) |
|---------|----------|--|
|         |          |  |
|         |          |  |
|         |          |  |

| Thiếu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Y thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Y thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Y thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Zo Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Au  (Diễm đánh giá diễm  Bằng chữ: Law)  (Diêm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Diêm tou chữ chấm  (Diêm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  (Diêm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  (Diêm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  | CONG RHO CONG NGHỆ THÔNG TIN  CHỐNG NGHỆ  AIDO  PHIỀU ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH THỰC TẬP TẠI CƠ SỞ THỰC TẬP  Họ tên sinh viên thực tập:   Nã SV:   LÁN LOS LONG NGHỆ  MÃ THỰC TẬP TẠI CƠ SỞ THỰC TẬP  Họ tên sinh viên thực tập:   LÂN LOS LONG NGHỆ  MÃ SV:   LÁN LOS LONG NGHỆ  MÃ SV:   LÁN LOS LONG NGHỆ  MÃ THẬC LONG NGHỆ  MÃ THẬC LONG NGHỆ  MÃ THẬC LONG NGHỆ  MÃ THẬC LONG NGHỆ  MÃ THỰC TẬP TẠI CƠ SỞ THỰC TẬP  Họ tên sinh viên thực chuyên môn, kỳ năng  mềm vào thực tiện  Tổng 10   (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   Ngày Là tháng Cổ năm 2025  GYHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỡ họ tên)  | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí Tieu chí Tieu chí  Tiêu chí Tieu chí  Tiệu chí  Tiêu chí | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Y thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại dơn vị thực tập  Y thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại dơn vị thực tập  Example viện thiếu địch thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  (Diểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Diểm trung bình chung:  Bằng số:  (Diệm đánh giá thực tập  (Diệm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Ngày Là tháng Cầ năm 202 g  GYHD của Cơ số thực tập   | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh | Họ tên sinh viên thực tập: Wầ Việt Anh.  Mã SV: Lợp: Lớng Ay Là Hồng Luy, Ngày sinh: Lợp: Lớng Linh, thương Mài, tương Phầu, tương Phầu đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Y thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Khà năng vận dụng kiến thức chuyển môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc duyc giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10  Ngày Ma tháng Cầ năm 2021  GYHD của Cơ sở thực tập  (Kỳ và ghi rỗ họ tên)                                   | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chấp hành nội quy, kỷ luật tại dơn vị thực tập  Tih thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  (Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Diễm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diêm  Bằng chữ: ÚMM   | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh nội quy, kỳ luật tại dơn vị thực tập  Tih thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khá năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiền  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  (Điểm đánh giá dược làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Diễm trung bình chung:  Bằng số:  (Ngày Mà tháng Cà năm 2025)  | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá dược giao  Tiệu chí giá chược giao  Tiệu chí giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Tiếm trung bình chung:  Bằng số:  Từy | CONG RATION CONG NGHỆ THỐNG TIN  CONG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM ĐỘC LẬP – Tự do – Hạnh phác  PHIỀU ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH THỰC TẬP TẠI CƠ SỞ THỰC TẬP  Họ tên sinh viên thực tập: Nã Việt Anhi.  Mã SV: 15.105. 15.205. Lợp: 16. (MT.) Ngày sinh: 15.105. 15.205.  Cơ sở thực tập: 15.10 15.20 13.2 than tầng. Ngày sinh: 15.105. 15.205.  Tiêu chí đánh giá Diễm tối đa Biểm do Cơ sở thực tập  Tiêu chí đánh giá Diễm tối đa Biểm do Cơ sở thực tập  Tiêu chí đánh giá Diễm tối đa Biểm do Cơ sở thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng  mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc dược giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: CANN. | CONG NGHỆ THỐNG TIN  CÔNG NGHỆ THỐNG TIN  CÔNG NGHỆ THỐNG TIN  CÔNG NGHỆ THỐNG TIN  CÔNG NGHỆ THỐNG TIN  PHIỀU ĐÁNH GIẢ QUẢ TRÌNH THỰC TẬP TẠI CƠ SỞ THỰC TẬP  Họ tên sinh viên thực tập: Và Việt Anh.  Mã SV: 21.5.406. 22.45 Lop. 62.001.22 Ngày sinh: 21.105. 12.002.  Cơ sở thực tập: 6.1 Phần Long Nghệ. 11.10.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Phần đánh nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0 2.0  Khá năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 4.0 diễm  Bằng chữ: Chạy). | Cộng Hàn Công Nghệ Thống TIN  CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĩA VIỆT NAM ĐỘC HẬP Tự do – Hạnh phác  CÔNG NGHỆ AIDO  Họ tên sinh viên thực tập: Về Việt Anh  Mã SV: S.M.S. A.O.L SANG Lớp: Lớp Lớp. | CONG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM ĐỘC HẬP TỰ ĐO – Hạnh phúc  CÔNG NGHỆ THỐNG TIN  CÔNG NGHỆ THỐNG TIN  CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM ĐỘC HẬP – Tự Đơ – Hạnh phúc  PHIỀU ĐẮNH GIÁ QUÁ TRÌNH THỰC TẬP TẠI CƠ SỞ THỰC TẬP  Họ tên sinh viên thực tập:  | CÔNG KHÔA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN  CÔNG NGHỆ  CÔNG NGHỆ  AIDO  | CÓNG KHOA CÔNG NGHỆ THỔNG TIN  CÓNG NGHỆ  CÔNG NGHỆ  CÔNG NGHỆ  CÔNG NGHỆ  AIDO  | CÓNG KHÓ NGHỆ THỔNG TIN  CÓNG NGHỆ THỔNG TIN  CÓNG NGHỆ  CÔNG NGHỆ   | CÔNG KHÔA CỔNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI CÓNG NGHỆ THỔNG TIN CÔNG NGHỆ THỔNG TIN ĐỘC LẬP – Tự do – Hạnh phúc AIDO   |
|---|--|--|--|---|--|--|--|--|--|--|--|--|---|---|---|--|--|--|--|
| Họ tên sinh viên thực tập: Wô Việt Anh.  Mã SV: \$1.5.406.2245 Lóp: \$2.007.00 Ngày sinh: \$2.105.12002.  Cơ sở thực tập: \$\left(\sing \text{Ng han} \left(\sing \text{Nghệ. Ai the long biếm tối da} \text{Viêm thương biểm tối da} \text{Viêm thương thực tập dánh giá} \text{Viêm thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0 \text{Viình thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0 \text{Khá năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn \$\text{Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5 \text{Tổng 10 9.0} \text{Viêm trung bình chung:} \text{Bằng số: \$\text{Ngày Ma tháng số: \$\text{Ngày Ma tháng số: \$\text{Ngày Ma tháng \$\text{Lâ năm 2025}} \text{Ngày Ma tháng \$\text{Lâ năm 2025} \text{Ngày Ma tháng \$\text{Lâ năm 2025} \text{Ngày Ma tháng \$\text{Lâ năm 2025} \text{Ngày Ma tháng \$\text{Lâ năm 2025}} N | Họ tên sinh viên thực tập: \( \lambda_0^2 \) \(  | Họ tên sinh viên thực tập:   | Họ tên sinh viên thực tập: \( \lambda \) \(  | Họ tên sinh viên thực tập:  | Họ tên sinh viên thực tập: \( \lambda \) \(  | Họ tên sinh viên thực tập: Wê Mes Anh.  Mã SV: 24.5.406. 22.45 Lóp: 62.001.52 Ngày sinh: 27.105. 12.502.  Co số thực tập: Láng họ lới Hồn Làng Nghệ. At thou Mài tháng Làng Hai thược tháng Hài thược tập dánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa Sở thực tập dánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm trôn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Chuy.  Ngày Mà tháng Dà năm 2025  GVHD của Cơ số thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên) | Họ tên sinh viên thực tập: Wê Mist Anh.  Mã SV: 21.5.406.22.15 Lớp: 62.001.22 Ngày sinh: 22.105.12.202.  Cơ sở thực tập: Lâng họ Cá Hiểu Cũng Nghiệ. At thou Miệu Hược Hiệu Chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa Sở thực tập dánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỷ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm trôn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: MM   | Họ tên sinh viên thực tập: \( \lambda_0^2 \) \(  | Họ tên sinh viên thực tập: \( \lambda \) \(  | Họ tên sinh viên thực tập: No Ngày sinh: 27.105.12.002.  Cơ sở thực tập: Lâng, thị Lô Hồn, làng Nghệ. Ai Thọ Mày, Hương Mành giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng 2.0  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 2.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm Bằng chữ: Ngày Mà tháng Đầ năm 2025 | Họ tên sinh viên thực tập: Mã Việt Anh.  Mã SV: 21.5.106.2215. Lớp: B. CMT. Ngày sinh: 21.105.12002.  Cơ sở thực tập: Lâng. Lý. Lầng. Nghệ. At the Minh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Phần đánh nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Lo  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  A. S  Tổng  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: A. O. diềm  Bằng chữ: CMM.  | Họ tên sinh viên thực tập:   | Họ tên sinh viên thực tập:  | Họ tên sinh viên thực tập:  | Họ tên sinh viên thực tập: No. Mich. Anh.  Mã SV: 15.1016. 12.15. Lớp: 16.1017.2. Ngày sinh: 27.105. 12.002.  Cơ sở thực tập: 15.102. 12.1 / 23. Hìm. Đượng Nghệ. At Đọ.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa vở thực tập dánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khà năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung: | CAM, E. PHIEL PANH CLI ON THE PROPERTY OF THE PROPERTY OF THE PANEL OF | THE PANE OF CALL   |  | CM TO THE HAND CV  |
| Mã SV:  | Co sở thực tập: Lâng họ là Phần Làng Nghĩa At tho Mành giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tih thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Example 10  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  Tổ | Mã SV:   | Mã SV:   | Mã SV: \$1.5.40\text{los.} 27.10\text{los.} 1.20\text{los.} 1.2 | Mã SV:   | Mã SV: MS 106 2715 Lớp: 62 (MT 2 Ngày sinh: 27.105.12002.  Cơ sở thực tập: Sâng họ Cổ Phần Công Nghệ thi the Biểm do Cơ số thực chấp hành giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Y thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại dơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.7  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: MW diễm  Bằng chữ: MW Ngày Ma tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | Mã SV:   | Mã SV:   | Mã SV:   | Mã SV:   | Cơ sở thực tập: Lông ly là Phân làng Ngày sinh: 27.105.12.002.  Cơ sở thực tập: Lông ly là Phân làng Nghiê. At thong Phải tương Tring thiến thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: MW)  | Mã SV:   | Mã SV:  | Mã SV:  | Mã SV:  | DAMI GIA QUA TRINH THỰC TẬP TẠI CO SO THỰC TẬP   | BAILL GIA QUA TRINH THỰC TẬP TẠI CO SO THỰC TẬP  | DAME GIA QUA TRINH THỰC TẬP TẠI CO SO THỰC TẬP   |  |
| Cơ sở thực tập: Lâng, họ Lố Phân làng Nghệ. Anh họ Lưu.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Diễm trung bình chung:  Bằng số:   | Cơ sở thực tập: Lông Ây là Phân làng Nghĩ At tho Biểm toá là là 129 192 kim thờng là liệm tói đa biểm do Cơ sở thực tập dánh giá  Y thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 2.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Ngày La tháng Ĉ năm 2022  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | Cơ sở thực tập: Lông thụ Lô Hoàn làng Nghệ At the Many Hair thư Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 2.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Ngày Ma tháng  năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | Co sở thực tập: Lông ky Lố Phân làng Nghệ At the Alba Làng Mại Hương Mại Hương Mại Hương Mài Hương Mài Hương Mài Hương Mài Hướng Mài Hương Mài Hương Mài Hương Mài Hương Mài Hượn tập dánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mêm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 2.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: My và ghi rõ họ tên)   | Cơ sở thực tập: Lống thụ Lống Minh Lông Nghiê. Ai tho Mành giá  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  V thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  End Winh Trách nh  | Co sở thực tập: Lông ky Lố Phân làng Nghệ At the Alba Milang May Hay Hay Hay Hay Hay Hay Hay Hay Hay H   | Co sở thực tập: Lông ky là Hiàn Lông Nghệ At the Long Hay thư Làng Hay họi họi danh giá  Y thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại dơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khá năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mêm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 2.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Ngày là tháng Cổ năm 2022  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | Co sở thực tập: Lông thụ Lô Hoàn Lông Nghệ thư tháng Hoạ thư Là 29 192 kim Bồng hoặp hóát, thương Hoạ thư Là Phần dánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Phầm đốnh giá  Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại dơn vị thực tập  2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0 2.5  Tổng  10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Cơ sở thực tập: Lông hy là Phân làng Nghĩ At the Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 2.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Ngày Ma tháng  năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Cơ sở thực tập: Làng ty là Phân làng Nghĩ At thong Mai tương Phần tương Phân tương Phân tương Phân tượng thực tập dánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Phần tối đa  Diễm tối đa  Diễm đánh giá  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng nềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Diễm trung bình chung:  Bằng số: 10  Ngày La tháng Cầ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập   | Co sở thực tập: Lông hị Lố Phân làng Nghĩ. At thong Mai, tương Mai, tược tập dánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khà năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Cơ số thực tập: Lống họ là Phân làng Nghệ Ai tho Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa Diễm tối đa Việt tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 2.0 diễm  Bằng chữ: CMM)   | Cơ sở thực tập: Lông họ là Phân Làng Nghĩ Ai tho  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Piễm tối đa  Diễm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  A.S  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Cơ sở thực tập: Lông hy Lố Phân làng Nghĩ At the Alle Sử L 129 199 kin đồng Nghĩ At thony May tương  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Example 10  Lông Lông Long Lương Làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Diễm trung bình chung:  Bằng số:   | Cơ sở thực tập: Lống họ là Phân làng Nghệ thược làm thược Mai, thương Mai, thư Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Y thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  A.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 2.0  diễm  | Cơ sở thực tập: Lống họ là Phân làng Nghệ thiện  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Piễm tối đa  Piễm tối đa  Y thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  A.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  3.0  diễm   |  |  | Ho tên sinh viên thược tên 1/2 1/2/ A A  | Ho tên sinh viên thực sên 1/2 Vac ( A B  |
| Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Šở thực tập  đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  Øiểm trung bình chung:  Bằng số: 2.0  Mgày La tháng Là năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)  | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Explain thiệm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Lư tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  A.  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Mgày Ma tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)   | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Šử thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  ZƯ  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  ZT  Tổng  10  Giểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  2.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Ngày Lư tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  A.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Mgày Ma tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Exhả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Mà tháng . Â năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  J. S  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Explain thiệm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Mà tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Ž.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Example 10  Tổng  Diễm đánh giá được giao  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Diễm trung bình chung:  Bằng số: 10  Ngày La tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ số thực tập   | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  A.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Diểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Ngày La tháng Cổ năm 2022   | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập dánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  J. S  Tổng  10  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Example 10  Tổng  Diễm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ngh phân giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  Diễm trung bình chung:  Bằng số:  | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Piễm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  J. S  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Piễm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  J. S  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Z.5  Tổng  10  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Họ tên sinh viên thực tập: Wê Việ L. Anh   | Họ tên sinh viên thực tập:   |  |  |
| Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Šở thực tập  đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  Øiểm trung bình chung:  Bằng số: 2.0  Mgày La tháng Là năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)  | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Explain thiệm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Lư tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  A.  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Mgày Ma tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)   | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Šử thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  ZƯ  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  ZT  Tổng  10  Giểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  2.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Ngày Lư tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  A.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Mgày Ma tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Exhả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Mà tháng . Â năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  J. S  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Explain thiệm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Mà tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Ž.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Example 10  Tổng  Diễm đánh giá được giao  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Diễm trung bình chung:  Bằng số: 10  Ngày La tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ số thực tập   | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  A.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Diểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Ngày La tháng Cổ năm 2022   | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập dánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  J. S  Tổng  10  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Example 10  Tổng  Diễm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ngh phân giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  Diễm trung bình chung:  Bằng số:  | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Piễm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  J. S  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Piễm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  J. S  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Z.5  Tổng  10  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Họ tên sinh viên thực tập:   | Họ tên sinh viên thực tập: Vớ Việt Anh Ngày sinh:  | Mã SV:   | Mã SV:   |
| Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Ma tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)  | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Lư tháng Cầ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khá năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày La tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)  | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tình thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Ø-O  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Ngày Ma tháng Cầ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập   | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Lư tháng Là năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Piễm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Exhà năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Diễm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Là tháng .Cầ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  Điểm đơn loài  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Là tháng Là năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Lh tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)   | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Z.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Example 10  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Bằng chữ:  Ngày La tháng Cổ năm 2022   | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  Điểm toá đơn do Cơ sở thực tập đánh giá  Kết quả, mức độ hoàn thức động việc  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Ž.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0 3.5  Tổng  10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Z.7  Tổng  10  Diễm trung bình chung:  Bằng số:  """  Bằng chữ:  """  Diễm tối đa  Điểm tânh giá đưn tốn vị thực tập  2.0  J. S  Tổng  10  Điểm trung bình chung:  | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Z.5  Tổng  10  Ø-O  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Z.5  Tổng  10  Ø-O  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Họ tên sinh viên thực tập:   | Họ tên sinh viên thực tập: Vớ Việt Anh Ngày sinh:  | Mã SV:   | Mã SV:   |
| Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Ngày Là tháng Cổ năm 2025   | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 3.0 diễm  Bằng chữ: MM  Ngày Mà tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10 diểm  Bằng chữ: My diểm  Bằng chữ: My diễm Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10 diểm  Bằng chữ: My?  Ngày La tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10  Ngày 10  Ng | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  35  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Ngày Lạ tháng Cổ năm 2025   | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diễm  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  | Họ tên sinh viên thực tập: Võ Việt Anh.  Mã SV: 215.10h. 2715 Lớp: 62 CNTT 2 Ngày sinh: 27.105.1-2002.  Cơ sở thực tập: Long ty 6 Phân Lâng Nghệ Ai tho.  Alc: Si M. 129 199 kim Đông, loạp bist, thong Mais thi   | Họ tên sinh viên thực tập: Wê Viết Anh.  Mã SV: 21.5.20h. 27.15 Lớp: 62 (MT. 2. Ngày sinh: 27.105.12.002.  Cơ sở thực tập: Công ty Cổ Phân Công Nghê Ai tho  | Mã SV: 21.5.106. 27.15 Lóp: 62. (NTT. 2. Ngày sinh: 27.1.05.1.2002.)  Co sở thực tập: Long ty Co Phân làng Nghệ Ai to.  The Si 12 1.29 1.99 kim Đông, biếp bát, thong Mai, thờ   | Mã SV: 21.5.206. 27.15 Lóp: 62. LNT 2 Ngày sinh: 27.105. 1.2002.  Co sở thực tập: Lông. Lý, lớ Phân. Lông Nghệ. At the Alam Mai, thin Bing, loạn bát, thong Mai, thi   |
| Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Ngày Là tháng Cổ năm 2025   | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10  Ngày Là tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10 diểm  Bằng chữ: My diểm  Bằng chữ: My diễm Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10 Mành giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Ngày 10 năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập   | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10 diểm  Bằng chữ: My?  Ngày La tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10  Ngày 10  Ng | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  35  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Ngày Lạ tháng Cổ năm 2025   | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diễm  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  | Họ tên sinh viên thực tập: Võ Việ L Anh.  Mã SV: 21.5.40h. 22.15 Lớp: 62.1017.2 Ngày sinh: 27.105.12.003.  Cơ sở thực tập: sing Ly lớ Nhân long Nghệ At Th.  The Số 12.129.199 kim thong loạt, thong Mai, thin  Phần đánh giá  Diễm tối đa Điểm do Cơ sở thực tập  | Họ tên sinh viên thực tập: Wê Viết Anh.  Mã SV: 21.5.10b. 27.15 Lớp: 62 (MT.2. Ngày sinh: 27.105.12002.  Cơ sở thực tập: 6.5 Mg lới Phân làng Nghệ Ai the Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập  | Mã SV: 215.206.2215 Lớp: 62.017.02 Ngày sinh: 27.1.05.1.2002.  Cơ sở thực tập: 1.5ng. 1/2.1.99 làm Bìng. loạp làt, Hương Plai, HUN.  Phần đánh giá  Diễm đó Cơ sở thực tập   | Mã SV:   |
| Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0 35  Tổng  10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  4.0  4.0  4.0  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10  Ngày Lư tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)   | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10  Ngày La tháng .Ch năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)  | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Ngày An tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập   | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0 35  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diễm  Bằng chữ: Ngày La tháng Ĉổ năm 2025  | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10 diểm  Bằng chữ: 10 diểm   | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  35  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10  Diễm trung bình chung:  | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0 3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  5.5  Tổng  10  Ø-O  Øiểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Họ tên sinh viên thực tập: Võ Việ L Anh.  Mã SV: 21.5.40b. 22.15 Lóp: 62.007.2 Ngày sinh: 22.105.12.002.  Cơ sở thực tập: lồng hy lỏ Môn làng Nghệ Ai Do.  21.105.12.002.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm đó Cơ sở thực tập đánh giá   | Họ tên sinh viên thực tập: Wô Viết Anh.  Mã SV: 21.5.10b. 2215 Lớp: 62 (MT. 2 Ngày sinh: 27.105.12002.  Cơ sở thực tập: 6. Môn Công Nghệ Ai tho  The Số M 129.199 kim Đông, loạp kát, thoạng Mai, tươ.  Phần đánh giá  Diễm do Cơ sở thực tập đánh giá   | Mã SV: 21.5.106. 27.15 Lớp: ½ (MT.Q. Ngày sinh: 27.1.05.1.2002.  Cơ sở thực tập: Lống họ Lố Phân Lông Nghệ Ai Ho   | Mã SV:   |
| Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diễm  Bằng chữ: 9 Ngày 16 tháng 10 Tổnăm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: MM  Ngày Là tháng Cổ năm 2022  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Shill  Ngày So tháng Số năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: hưm  Ngày Là tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: MM  Ngày Là tháng Cổ năm 2022  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diểm  Bằng chữ: Ngày Ah tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10 diễm  Bằng chữ: (hư)  | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diễm  Bằng chữ: 000000000000000000000000000000000000   | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diễm  Bằng chữ: 0 MM  | Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  | Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  | Họ tên sinh viên thực tập: Võ Việ I Anh.  Mã SV: 21.5.406. 23.15 Lớp: 62.007.2 Ngày sinh: 27.105.1.2002.  Cơ sở thực tập: 1.50g. Lý. 16° Phân. lông. Nghĩa Ai Th.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0 2.0  | Họ tên sinh viên thực tập: \( \lambda \) \(  | Mã SV: 21.5.106. 2215 Lớp: 62 (MT. 2) Ngày sinh: 27.105. 1.2002.  Cơ sở thực tập: 1.5ng, 1/2 (5.º Phân làng, Nghệ 1/4 thomp Mai, 1111)  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  2.0  | Mã SV:   |
| (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:diểm  Bằng chữ:diểm  Ngày  | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: điểm  Bằng chữ: điểm  Ngày  | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:diểm  Bằng chữ:diểm  Ngày   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:diễm  Bằng chữ:diễm  Ngày  | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diểm  Bằng chữ: 0.0 Ngày 1.0 tháng 0.0 năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Chư)  | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10 diểm  Bằng chữ: 10 diệm  | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diễm  Bằng chữ: Chụy)   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân) Điểm trung bình chung: Bằng số: 9.0 điểm   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân) Điểm trung bình chung: Bằng số: 9-0 diễm   | Họ tên sinh viên thực tập: Wô Việ Anh.  Mã SV: 21.5.105.12.15 Lóp: 62.007.2 Ngày sinh: 27.105.12.003.  Cơ sở thực tập: 63 Môn làng Nghệ Anh.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm đó Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng 2.0   | Họ tên sinh viên thực tập: \( \lambda \) \(  | Mã SV:   | Mã SV:   |
| Điểm trung bình chung:  Bằng số:diễm  Bằng chữ:   | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: 6.0 Min Ngày Mà tháng 6.0 năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9. 0 diểm  Bằng chữ: chưn   | Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diễm  Bằng chữ: 900 Ngày 16 tháng 05 năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  | Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9. 0 diễm  Bằng chữ: chính.  Ngày Là tháng chím 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Điểm trung bình chung:  Bằng số: g. O diểm  Bằng chữ: chưn.  Ngày Lợ tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Chun Ngày Lháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: 6 Ngày 16 tháng 6 năm 2025  | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 1.0 diễm  Bằng chữ: 1.0 làn   | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diểm  Bằng chữ: 0000   | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diễm  Bằng chữ: Chụy)   | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 điểm   | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 điểm   | Họ tên sinh viên thực tập: Wô Việ Anh.  Mã SV: 1.5.105.12.15. Lớp: 62 CMT.2. Ngày sinh: 27.105.12.103.  Cơ sở thực tập: lầng hy lớ Môn làng Nghệ Ai the Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  English Việt (2.0)  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng  mềm vào thực tiễn   | Họ tên sinh viên thực tập: \( \lambda \) \(  | Mã SV:   | Mã SV:   |
| Ngày Ala tháng . Ch năm 2022  | Ngày Ab tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ak tháng .Co năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ab tháng .Co năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập   | Ngày Ab tháng .Co năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ala tháng .Co năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)  | Ngày Ala tháng .Co năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)  | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ah tháng . Cho năm 2022<br>GVHD của Cơ sở thực tập  | Ngày Ala tháng . Oh năm 2022   | Ngày Ala tháng . Ch năm 2022   | Main Mahin Churm 2028  |   |   | Bailg Citu  | Họ tên sinh viên thực tập: Wô Việt Anh.  Mã SV: M. 1. 105. 12. 15. 15. 15. 15. 15. 15. 15. 15. 15. 15  | Họ tên sinh viên thực tập: \( \lambda \) \(  | Mã SV:   | Mã SV:   |
| GVHD của Cơ sở thực tập   | (Ký và ghi rỗ họ tên)  | (Ký và ghi rõ họ tên)  | (Ký và ghi rõ họ tên)  |   | (Ký và ghi rõ họ tên)  | (Ký và ghi rõ họ tên)  | (Ký và ghi rõ họ tên)  | (Ký và ghi rõ họ tên)  |  | CVIII) and Corac three to  |  |  | Ngày Ab tháng .Ch năm 2022  | Noàn 16 tháng Cổ năm 2021   | W. 1611 6 x 2025  | Họ tên sinh viên thực tập: \( \lambda \). \( \lambd | Họ tên sinh viên thực tập: Wã Việt Anh.  Mã SV: \$\sum_{\text{S.1.06.}} \text{2.215}\$ Lóp: \$\sum_{\text{Long.}} \text{Ngày sinh: }\text{2.1.05.} \text{1.05.} \tex  | Cơ sở thực tập: Lông hy là Phân làng Ngày sinh: 27.105.12.002.  Cơ sở thực tập: Lông hy là Phân làng Nghệ. At thong Phai tương Phân tương Phân tương Phân tương Phân tương Phân tượn tập dánh giá  Y thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiến  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: MM  | Mã SV:   |
|   |  |  |  | (Ký và ghi rỗ họ tên)   |  |  |  |  |  |  | GVHD của Cơ sở thực tập  |  |   |   |   | Họ tên sinh viên thực tập: Vĩ Việt Anh.  Mã SV: 1.5.10k. 2.7.15. Lớp: 62 CMT. 2. Ngày sinh: 27.105. 1.2.002.  Cơ sở thực tập: 1.5.10g. 4g. 6. Phân. 1.5.10g. Nghệ. 1.1.10.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Piễm tối đa  Diễm tối đa  Vì thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Qiểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: 1.5.10g. Ngày Mà tháng Cổ năm 2025   | Họ tên sinh viên thực tập: No Việt Anh.  Mã SV: LAS 1016 2215 Lop: 120 Mghệ Anh.  Cơ sở thực tập: Lâng tự là Phân làng Nghệ At thong Mại thư Phần dánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa Sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khá năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiến  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diềm  Bằng chữ: Chim.   | Mã SV: M5. 106. 2215 Lớp: R. Min. Long. Ngày sinh: 27.105. 12002.  Cơ sở thực tập: Sing. Ty. Có Môn. Công. Nghệ. At the Min. Man. Man. Man. Man. Man. Man. Man. Ma   | Cơ sở thực tập: Làng, dụ, là Phần Làng, Ngày sinh: 27.105. 12.002.  Làng, dụ, là Phần Làng, Ngày sinh: 27.105. 12.002.  Làng, dụ, là Phần Làng, Ngày sinh: 27.105. 12.002.  Làng, llghệ. At thong, Phần tư Ngày Bhần dành giá  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Phần đánh giá  Piểm tối đa  Piểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 2.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 2.0 diễm  Bằng chữ: Chưy.   |
| (Kỳ và ghi rỗ họ tên)   |  |  |  | 11  | 0.1/   |  |  | A 1/   |  |  |  |  | GVHD của Cơ sở thực tập   | GVHD của Cơ sở thực tập   | GVHD của Cơ sở thực tập   | Họ tên sinh viên thực tập: \( \lambda \) \(  | Họ tên sinh viên thực tập: \( \lambda \) \(  | Mã SV:   | Mã SV: 205. 22.5 Lớc. Lớc. Hồn. Làng Nghệ. Ai tho thược tập: 20 Lời thực tập dánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tih thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiền  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  Tổng |
| Ast   |  |  | fV   |   |  |  |  |  |  |  | (Ký và ghi rõ họ tên)  | (Ký và ghi rõ họ tên)  | GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)  | GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)  | GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)  | Họ tên sinh viên thực tập: \(\lambda_s \) \(\lambda | Họ tên sinh viên thực tập: Về Miế Andi.  Mã SV: 21.5.406. 27.45 Lớp: 62.007.2 Ngày sinh: 27.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 6.10.10.10.10.10.10.10.10.2 Ngày sinh: 27.105.12.002.  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Phần đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  Quiểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 3.0 diễm  Bằng chữ: 6.00.0 Ngày Ala tháng Cổa năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Mã SV: M5.10k. L-205. Lóp: K2 (MT.2). Ngày sinh: 27.10x. 1.2002.  Cơ sở thực tập: Lâng. Lýp: Kin. Hồng. Nghệ. An tho.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm đó Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: M. diễm  Bằng chữ: M. Ngày Ma tháng Cà năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên) | Cơ sở thực tập: Lâng họ là Hiển Làng Nghệ thiến thực tập  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tih thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Diễm trung bình chung:  Bằng số: 10 Mgày Mư tháng Lỗ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Kỳ và ghi rỗ họ tên)  |
| W   |  |  |  |   |  |  |  |  |  | . AV   | (Ký và ghi rõ họ tên)  | (Ký và ghi rõ họ tên)  | GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Họ tên sinh viên thực tập: \(\lambda_s \) \(\lambda | Họ tên sinh viên thực tập:   | Mã SV:   | Mã SV:   |
| Mynyes Van Mann   |  |  |  |   |  |  |  |  |  | . AV   | (Ký và ghi rõ họ tên)  | (Ký và ghi rõ họ tên)  | GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Họ tên sinh viên thực tập: \(\lambda_s \) \(\lambda | Họ tên sinh viên thực tập:   | Mã SV:   | Mã SV:   |
| (Ký và ghi rõ họ tên)   | $(\mathcal{M})$  | $\mathcal{M}$  | $\mathcal{M}$  | M   | M  |  |  | M  |  |  |  |  | Ngày 16 tháng Ch năm 2022   | Nany 16 tháng Cổ năm 2028   | Bang chu.   | Họ tên sinh viên thực tập: Wô Việ L Anh.  Mã SV: M. J. J. J. Lóp: 62 LMT. 2. Ngày sinh: 27.105.122002.  Cơ sở thực tập: làng hy lớ Môn làng Nghệ Ai Do Mộc Màn Hương Mài, HIN.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Piểm tối đa  Diễm tối đa  Piểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn   | Họ tên sinh viên thực tập: Wô Viết Anh.  Mã SV: 21.5.10h. 2215 Lớp: 62 (MT.2. Ngày sinh: 21.105.122002)  Cơ sở thực tập: 6.5 Môn lỏng Nghệ thi the Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Phần đánh nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  | Mã SV:   | Mã SV:   |
|   | GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | GVHD của Cơ sở thực tập   | GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | GVHD của Cơ sở thực tập  |  | Ngày Alb tháng .C.S. năm 2021  | Main Walnum Church 2028  |   | 1/ -2 —   | bang chu.   | Họ tên sinh viên thực tập: Wê Mich Anh.  Mã SV: 24.5.406. 22.45 Lớp: 6. CHIT. 2. Ngày sinh: 27.105. 12.002.  Cơ sở thực tập: 1.09.129.129. Hìm Được Nghệ. At the Biểm do Cơ sở thực tập dánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiến  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Họ tên sinh viên thực tập: Võ Việt Anh.  Mã SV: 245.106.2215 Lớp: 18.011.02 Ngày sinh: 27.105.122002.  Cơ sở thực tập: 19.02 hìm tăng Nghệ thược thược tập liễm tối đa biểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng nềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  | Mã SV:   | Mã SV:   |
| Ngày Ala tháng . Ch năm 2022  | Ngày Ab tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ah tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rỗ họ tên)   | Ngày Ah tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rỗ họ tên)   | Ngày Ab tháng . Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập  | Ngày Ah tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rỗ họ tên)   | Ngày Ah tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rỗ họ tên)   | Ngày Ah tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rỗ họ tên)   | Ngày Ah tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rỗ họ tên)   | Ngày Mà tháng Ch năm 2022<br>GVHD của Cơ sở thực tập   | Ngày Ala tháng . Ch năm 2025   | Ngày Ale tháng . A năm 2025  | Name Ibelian Churm 2025  |   |   | Dang Citu   | Họ tên sinh viên thực tập: Nã. Viết Anh.  Mã SV: 15.106. 12.15. Lớp: 62.011.2. Ngày sinh: 27.105. 12.202.  Cơ sở thực tập: 15.1 J.   | Họ tên sinh viên thực tập: 10 Vĩ Vĩ I Anh.  Mã SV: 215.106.2715 Lớp: 16 Phân làng. Ngày sinh: 27.105.102.002.  Cơ sở thực tập: 129.199 hìm tăng. Nghiê. At Th.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Phần đánh nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  2.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Cơ sở thực tập: Làng, Lý, lớ Môn, làng, Ngày sinh: At 105, 12002.  Cơ sở thực tập: Làng, Lý, lớ Môn, làng, Nghệ, Ai Th.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Phần đánh nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Y thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Enh vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  A. S.  Tổng  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10 diễm  | Mã SV:   |
| Ngày Ala tháng . Ch năm 2022  | Ngày Ab tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ab tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ah tháng . Cho năm 2022<br>GVHD của Cơ sở thực tập  | Ngày Ala tháng . Oh năm 2022   | Ngày Ab tháng . Ch năm 2021  | Name the string of we are 2025   | Dung ona  |   |   | Họ tên sinh viên thực tập: Wã. Viết. Anh.  Mã SV: 15.106. 12.15. Lớp: 16.11.2. Ngày sinh: 12.105. 12.002.  Cơ sở thực tập: 15.1 J.   | Họ tên sinh viên thực tập: 12 Mã Mã SV: 12.5.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 12.9.19. 15 Mãn Tông Nghệ At to.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa biểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Cơ sở thực tập: Làng, Ly là Hồn, làng, Nghệ, Ai Th.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Phần đánh nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10 diềm   | Mã SV:   |
| Ngày Ala tháng . Ch năm 2022  | Ngày Ab tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ab tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ah tháng . Cho năm 2022<br>GVHD của Cơ sở thực tập  | Ngày Ala tháng . Oh năm 2022   | Ngày Ah tháng Ch năm 2022  | Main la shine Churm 202  | Daily Cita  | Daily Cita  |   | Họ tên sinh viên thực tập: Wã. Viết. Anh.  Mã SV: 15.106. 12.15. Lớp: 16.11.2. Ngày sinh: 12.105. 12.002.  Cơ sở thực tập: 15.1 J.   | Họ tên sinh viên thực tập: 12 Mã Mã SV: 12.5.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 12.9.19. 15 Mãn Tông Nghệ At to.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa biểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Cơ sở thực tập: Làng, Ly là Hồn, làng, Nghệ, Ai Th.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Phần đánh nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10 diềm   | Mã SV:   |
| Ngày Ala tháng . Ch năm 2022  | Ngày Ab tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ak tháng .Cò năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ab tháng .Co năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập   | Ngày Ak tháng .Cò năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ak tháng .Cò năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ala tháng .Co năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)  | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ah tháng . Cho năm 2022<br>GVHD của Cơ sở thực tập  | Ngày Ala tháng . Oh năm 2022   | Bằng chữ:  | Băng chữ:  | Băng chữ:   | Băng chữ:   | Dong ohir: UMV  | Họ tên sinh viên thực tập: Wã Việt Anh.  Mã SV: 15.105.12.15. Lớp: 15.107.2 Ngày sinh: 17.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 15.105.12.15. Lớp: 15.107.107.2 Ngày sinh: 17.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 15.105.12.19. Hình tàng Nghệ. 15.105.107.2 Ngày sinh: 17.105.12.002.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Y thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  | Họ tên sinh viên thực tập: 12 Một Anh.  Mã SV: 24.5.105. 27.15. Lợp: 62 MHT.2. Ngày sinh: 27.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 15 Một   | Mã SV:   | Mã SV:   |
| Ngày Ala tháng . Ch năm 2022  | Ngày Ab tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ak tháng .Cò năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ab tháng .Co năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập   | Ngày Ak tháng .Cò năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ak tháng .Cò năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ala tháng .Co năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)  | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ah tháng . Cho năm 2022<br>GVHD của Cơ sở thực tập  | Ngày Ala tháng . Oh năm 2022   | Bằng chữ: MN).  Ngày 16 tháng 05 năm 2021  | Bằng chữ: WWY  | Bằng chữ: WW  | Bằng chữ: WWY)  | Dong ohis UMV   | Họ tên sinh viên thực tập: Wã Việt Anh.  Mã SV: 15.105.12.15. Lớp: 15.107.2 Ngày sinh: 17.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 15.105.12.15. Lớp: 15.107.107.2 Ngày sinh: 17.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 15.105.12.19. Hình tàng Nghệ. 15.105.107.2 Ngày sinh: 17.105.12.002.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Y thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  | Họ tên sinh viên thực tập: 12 Một Anh.  Mã SV: 24.5.105. 27.15. Lợp: 62 MHT.2. Ngày sinh: 27.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 15 Một   | Mã SV:   | Mã SV:   |
| Ngày Ala tháng . Ch năm 2022  | Ngày Ab tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ab tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ab tháng .Co năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập   | Ngày Ab tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ab tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ab tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ah tháng . Cho năm 2022<br>GVHD của Cơ sở thực tập  | Ngày Ala tháng . Oh năm 2022   | Bằng chữ:  | Băng chữ:  | Băng chữ:   | Băng chữ:   | Dong ohir: UMV  | Họ tên sinh viên thực tập: Wã Việt Anh.  Mã SV: 15.105.12.15. Lớp: 15.107.2 Ngày sinh: 17.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 15.105.12.15. Lớp: 15.107.107.2 Ngày sinh: 17.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 15.105.12.19. Hình tàng Nghệ. 15.105.107.2 Ngày sinh: 17.105.12.002.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Y thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  | Họ tên sinh viên thực tập: 12 Một Anh.  Mã SV: 24.5.105. 27.15. Lợp: 62 MHT.2. Ngày sinh: 27.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 15 Một   | Mã SV:   | Mã SV:   |
| Ngày Ala tháng . Ch năm 2022  | Ngày Ab tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ab tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ab tháng .Co năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập   | Ngày Ab tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ab tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ab tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ah tháng . Cho năm 2022<br>GVHD của Cơ sở thực tập  | Ngày Ala tháng . Oh năm 2022   | Ngày La tháng La năm 2025  | Bang chur  | Bang chu:   | Báng chữ:   | Uong obly VIVI  | Họ tên sinh viên thực tập: Wã Việt Anh.  Mã SV: 15.105.12.15. Lớp: 15.107.2 Ngày sinh: 17.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 15.105.12.15. Lớp: 15.107.107.2 Ngày sinh: 17.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 15.105.12.19. Hình tàng Nghệ. 15.105.107.2 Ngày sinh: 17.105.12.002.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Y thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  | Họ tên sinh viên thực tập: 12 Một Anh.  Mã SV: 24.5.105. 27.15. Lợp: 62 MHT.2. Ngày sinh: 27.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 15 Một   | Mã SV:   | Mã SV:   |
| Ngày Ala tháng . Ch năm 2022  | Ngày Ab tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ab tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ab tháng .Co năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập   | Ngày Ab tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ab tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ab tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Mà tháng .Cò năm 2021<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Ngày Ah tháng . Cho năm 2022<br>GVHD của Cơ sở thực tập  | Ngày Ala tháng . Oh năm 2022   | Bằng chữ: (MN).  Ngày 16 tháng 05 năm 2021   | Bằng chữ: WWN  | Bằng chữ: WW  | Bằng chữ: MM  | Dong ohis. CMN  | Họ tên sinh viên thực tập: Wã Việt Anh.  Mã SV: 15.105.12.15. Lớp: 15.107.2 Ngày sinh: 17.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 15.105.12.15. Lớp: 15.107.107.2 Ngày sinh: 17.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 15.105.12.19. Hình tàng Nghệ. 15.105.107.2 Ngày sinh: 17.105.12.002.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Y thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  | Họ tên sinh viên thực tập: 12 Một Anh.  Mã SV: 24.5.105. 27.15. Lợp: 62 MHT.2. Ngày sinh: 27.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 15 Một   | Mã SV:   | Mã SV:   |
| Bằng chữ: Chùn Ngày Lh tháng Cổ năm 2025  | Bằng chữ: Chùn.  Ngày Mà tháng .Ch năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Bằng chữ: Chùn<br>Ngày Lb tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Bằng chữ: Chùn<br>Ngày Ab tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Bằng chữ: Chùn<br>Ngày Mà tháng Cổ năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập  | Bằng chữ: Chùn<br>Ngày Ab tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Bằng chữ: Chùn<br>Ngày Ab tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Bằng chữ: Chùn<br>Ngày Ab tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Bằng chữ: Chùn<br>Ngày Lb tháng .Ch năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập<br>(Ký và ghi rõ họ tên)   | Bằng chữ: Chùn Ngày Mà tháng Cổ năm 2025<br>GVHD của Cơ sở thực tập  | Bằng chữ: Chùn Ngày Là tháng Cổ năm 2025   | Bằng chữ: Chin   | Bằng chữ: Chin   | Bằng chữ: Chin  | Bằng chữ: Chin  | Programme Chin  | Họ tên sinh viên thực tập: No Việt Anh.  Mã SV: 245 106 2715 Lớp: 62 (NIT) 2 Ngày sinh: 27.105 12002.  Cơ sở thực tập: 63 12 129 199 kim thang Nghệ Ai tho  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa biểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2 0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2 0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 35  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  | Họ tên sinh viên thực tập: Võ Việt Anh.  Mã SV: \$1.5.406.27.15 Lóp: \$2.007.2. Ngày sinh: \$27.105.102.002.  Cơ sở thực tập: \$\langle sinh. \$\l | Mã SV:   | Mã SV:   |
| Bằng số: 9.0 diễm<br>Bằng chữ: Chưn<br>Ngày 16 tháng Cổ năm 2025  | Bằng số:diểm Bằng chữ:diểm Ngày  | Bằng số:   | Bằng số:   | Bằng số:  | Bằng số:   | Bằng số:   | Bằng số:   | Bằng số:   | Bằng số:   | Bằng số: 9.0 điểm Bằng chữ: Chựn Ngày 16 tháng Cổ năm 2025   | Bằng số: 9.0 diểm<br>Bằng chữ: Chún  | Bằng số: 9.0 điểm Bằng chữ: Chín   | Bằng số:  | Bằng số: 9.0 điểm   | Rằng số: 9.0 điểm   | Họ tên sinh viên thực tập: Wô Việt Anh.  Mã SV: M. 5. 105. 12.105. Lớp: 62.1017.2. Ngày sinh: 27.105. 12.2002.  Cơ sở thực tập: Lâng, Ây, lố Môn, Lâng, Nghệ. At Do.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Sở thực tập  đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng  mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  J. C   | Họ tên sinh viên thực tập: Wô Viết Anh.  Mã SV: 21.5.10h. 22.15 Lớp: 62.001.2 Ngày sinh: 27.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 6.5 Màn Công Nghệ Ai the Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa với thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0   | Mã SV:   | Mã SV:   |
| Điểm trung bình chung:  Bằng số:diễm  Bằng chữ:   | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: 6.0 Min Ngày Mà tháng 6.0 năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9. 0 diểm  Bằng chữ: chưn   | Điểm trung bình chung:  Bằng số: g. O diểm  Bằng chữ: chưn.  Ngày Là tháng .Cô năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Chụn Ngày Là tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  | Điểm trung bình chung:  Bằng số: g. O diểm  Bằng chữ: chưn.  Ngày Là tháng .Cô năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Điểm trung bình chung:  Bằng số: g. O diểm  Bằng chữ: chưn.  Ngày Là tháng .Cô năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Điểm trung bình chung:  Bằng số: g. O diểm  Bằng chữ: chưn.  Ngày Là tháng .Cô năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Điểm trung bình chung:  Bằng số: g. O diểm  Bằng chữ: chưn.  Ngày Lợ tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Chun Ngày Lháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: 6 Ngày 16 tháng 6 năm 2025  | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 1.0 diễm  Bằng chữ: 1.0 làn   | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diểm  Bằng chữ: 0000   | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diễm  Bằng chữ: Chụy)   | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 điểm   | Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 điểm   | Họ tên sinh viên thực tập: Wô Việt Anh.  Mã SV: 21.5.10h. 23.15 Lớp: 62.007.2 Ngày sinh: 27.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 63.00.129.199. kim. Lông. Nghệ. At Th.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Ngày sinh: 27.105.12.002.  Diễm đó Cơ sở thực tập  đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng  mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  | Họ tên sinh viên thực tập: Wô Viết Anh.  Mã SV: 21.5.10b. 22.15 Lớp: 62 CMT. 2. Ngày sinh: 27.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 6.7 Hồn làng Nghệ At the Sử 1.29, 99 kinh thân giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa Việt tập dánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  | Mã SV:   | Mã SV:   |
| (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:diểm  Bằng chữ:diểm  Ngày  | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diểm  Bằng chữ: 1 chur)  Ngày 1 tháng 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diểm  Bằng chữ: 1 chur)  Ngày 1 tháng 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diểm  Bằng chữ: 00 diểm  Ngày 16 tháng 00 năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diểm  Bằng chữ: 1 chur)  Ngày 1 tháng 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diểm  Bằng chữ: 1 chur)  Ngày 1 tháng 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diểm  Bằng chữ: 1 chur)  Ngày 1 tháng 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diểm  Bằng chữ: 1 chur)  Ngày 1 tháng 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diểm  Bằng chữ: Ngày 16 tháng 2025  GVHD của Cơ sở thực tập   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Chư).  Ngày La tháng Cổ năm 2025  | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diểm  Bằng chữ: 6.000000000000000000000000000000000000  | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diểm  Bằng chữ: 640  | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diễm  Bằng chữ: Chụy)   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân) Điểm trung bình chung: Bằng số: 9.0 điểm   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân) Điểm trung bình chung: Bằng số: 9-0 diễm   | Họ tên sinh viên thực tập: 105 Việ 1 Anh.  Mã SV: 15. 105 12. 15 Lóp: 62. Lới Ngày sinh: 27. 105 12. 105.  Cơ sở thực tập: Lâng, Ây, là Phân, Lâng, Nghệ, At Do.  The Chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Phần đánh nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khá năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  | Họ tên sinh viên thực tập: Wê Việt Anh.  Mã SV: 27.105. 27.15 Lớp: k3 (NTT-2) Ngày sinh: 27.105. 12.002.  Cơ sở thực tập: Lồng thụ lới thôn làng Nghệ. At tho.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn   | Mã SV:   | Mã SV:   |
| (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:diểm  Bằng chữ:diểm  Ngày  | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:diểm  Bằng chữ:diểm  Ngày tháng .C. năm 2021  GVHD của Cơ sở thực tập   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diểm  Bằng chữ: 0.0 Ngày 10 tháng 0.0 năm 2021  GVHD của Cơ sở thực tập   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Chư)  | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10 diểm  Bằng chữ: 10 diệm  | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diễm  Bằng chữ: Chụy)   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân) Điểm trung bình chung: Bằng số: 9.0 điểm   | (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân) Điểm trung bình chung: Bằng số: 9-0 diễm   | Họ tên sinh viên thực tập: 10 Việt Anh.  Mã SV: 105.1215 Lóp: 62 (MT.2. Ngày sinh: 27.105.12002.)  Cơ sở thực tập: 129.99 Hòa Được Nghệ At Ph.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng   | Họ tên sinh viên thực tập: Wê Việt Anh.  Mã SV: 21.5.10b. 22.15 Lớp: k3 (MT.2 Ngày sinh: 27.105.12002.  Cơ sở thực tập: Lồng tự lề Phân làng Nghệ thược Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng 2.0   | Mã SV:   | Mã SV:   |
| Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diễm  Bằng chữ: 9 Ngày 16 tháng 10 Tổnăm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Ngày Là tháng Cổ năm 2022  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Shill  Ngày St tháng Số năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: MM  Ngày Là tháng Cổ năm 2022  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diểm  Bằng chữ: Ngày Ah tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10 diễm  Bằng chữ: (hư)  | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diễm  Bằng chữ: 000000000000000000000000000000000000   | Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diễm  Bằng chữ: 0 MM  | Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  | Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  | Họ tên sinh viên thực tập: Về Việ Anh.  Mã SV: 21.5.105.12.15 Lóp: 62.001.2 Ngày sinh: 27.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 15ng. hy lớ Phân. làng. Nghệ. Ai thang. Plais. tương.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Piễm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Ehà nặng vận dụng kiến thức chuyên môn kỹ nặng.  | Họ tên sinh viên thực tập: \( \lambda \) \(  | Mã SV: 2.5.106. 2.2.15 Lớp: 6. (MT. 2. Ngày sinh: 2.7.1.05.1.2.002.  Cơ sở thực tập: 1.5.19. Hiện làng Nghệ 1.10.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Piễm tối đa  Diễm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Ehà năng vận dựng kiến thức chuyên mộn kỹ năng  | Mã SV:   |
| Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 35  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0 35  Tổng  10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diểm  Bằng chữ: Ngày 16 tháng 102 5  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Myn  Ngày Ma tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập   | Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 35  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diểm  Bằng chữ: 6.00  | Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10  Điểm Đánh chung:  | Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 35  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diễm  Bằng chữ: 640   | Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 25  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  | Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 2.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Họ tên sinh viên thực tập: Võ Việ I Anh.  Mã SV: 21.5.406. 23.15 Lớp: 62.007.2 Ngày sinh: 27.105.1.2002.  Cơ sở thực tập: 1.50g. Lý. 16° Phân. lông. Nghĩa Ai Th.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0 2.0  | Họ tên sinh viên thực tập: \( \lambda \) \(  | Mã SV: 21.5.106. 2215 Lớp: 62 (MT. 2) Ngày sinh: 27.105. 1.2002.  Cơ sở thực tập: 1.5ng, 1/2 (5.º Phân làng, Nghệ 1/4 thomp Mai, 1111)  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  2.0  | Mã SV:   |
| Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0 35  Tổng  10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diểm  Bằng chữ: 90 Mgày 16 tháng 10 Mgày 16 Mgày  | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0 3.5  Tổng  10 0.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diểm  Bằng chữ: 10  Ngày 10  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10 diễm  Bằng chữ: 10 Ngày 10 tháng 10 năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diểm  Bằng chữ: 10  Ngày 10  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diểm  Bằng chữ: 10  Ngày 10  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0 35  Tổng  10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: MM  Ngày Ma tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0 35  Tổng  10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Ngày An tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập   | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  35  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0 35  Tổng  10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10 diễm  Bằng chữ: (hư)  | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0 35  Tổng  10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diểm  Bằng chữ:   | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0 35  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0 3.5  Tổng  10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  | Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0 3.5  Tổng  10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  | Họ tên sinh viên thực tập: Võ Việ L Anh.  Mã SV: 21.5.40b. 22.15 Lóp: 62.007.2 Ngày sinh: 22.105.12.002.  Cơ sở thực tập: lồng hy lỏ Môn làng Nghệ Ai Do.  21.105.12.002.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm đó Cơ sở thực tập đánh giá   | Họ tên sinh viên thực tập: Wô Viết Anh.  Mã SV: 21.5.10b. 2215 Lớp: 62 (MT. 2 Ngày sinh: 27.105.12002.  Cơ sở thực tập: 6. Môn Công Nghệ Ai tho  The Số M 129.199 kim Đông, loạp kát, thoạng Mai, tươ.  Phần đánh giá  Diễm do Cơ sở thực tập đánh giá   | Mã SV: 21.5.106. 27.15 Lớp: ½ (MT.Q. Ngày sinh: 27.1.05.1.2002.  Cơ sở thực tập: Lống họ Lố Phân Lông Nghệ Ai Ho   | Mã SV:   |
| Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Ngày Là tháng Cổ năm 2025   | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10  Ngày Là tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tính thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 3.0 diểm  Bằng chữ: My Mgày Ma tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)   | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tính thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 3.0 diểm  Bằng chữ: My Mgày Ma tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)   | Tính thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 3.0 diểm  Bằng chữ: My Mgày Ma tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)   | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 10  Ngày 10  Ng | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  35  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Ngày Lạ tháng Cổ năm 2025   | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 90 diễm  | Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  | Họ tên sinh viên thực tập: Võ Việ L Anh.  Mã SV: 21.105 12.002.  Cơ sở thực tập: Éng Ly Lo Phân Long Nghệ Ai Do.  11. Số 12.129.199 kim Đăng Coáp bát, Hương Mai, Hư N.  Phần đánh giá  Diễm đó Cơ sở thực tập   | Họ tên sinh viên thực tập: Wê Viết Anh.  Mã SV: 21.5.10h. 27.15 Lớp: 62 (MT.2. Ngày sinh: 27.105.12.002.  Cơ sở thực tập: 6.5 Mg. 16.5 Phân làng Nghệ. Ai the  The Si M 129,199 Phần Đông biển thomp Mais thin  Phần đánh giá  Diễm do Cơ sở thực tập  | Mã SV: 215.206.2215 Lớp: 62.017.02 Ngày sinh: 27.1.05.1.2002.  Cơ sở thực tập: 1.5ng. 1/2.1.99 làm Bìng. loạp làt, Hương Plai, HUN.  Phần đánh giá  Diễm đó Cơ sở thực tập   | Mã SV:   |
| Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  Quiểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Chiếm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  2.0  Einh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  3.5  Tổng  10  Quiểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  L.O  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  J.S  Tổng  10  Giểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: J.O. diễm  Bằng chữ: Mành chuyên  Ngày La tháng Cổ năm 2025   | Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  35  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Z.0  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  J. S  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  | Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  | Họ tên sinh viên thực tập: 18 Việt Anh.  Mã SV: 21.5.10h. 27.15 Lớp: 62 CNTT 2 Ngày sinh: 27.105.12002.  Cơ sở thực tập: 15ng hy 6 Phân làng Nghệ. Ai Do.  Ale: 8 12.129 199 kim Đông, longs bát, thong Mai, ttN.  | Họ tên sinh viên thực tập: Wê Viết Anh  Mã SV: 21.5.10h. 27.15 Lớp: 62 (MT. 2. Ngày sinh: 27.1.05.1.2002.  Cơ sở thực tập: Công ty Cổ Phân Công Nghê Ai tho  | Mã SV: 21.5.106. 27.15 Lóp: 62. (NTT. 2. Ngày sinh: 27.1.05.1.2002.)  Co sở thực tập: Long ty Co Phân làng Nghệ Ai to.  The Si 12 1.29 1.99 kim Đông, biếp bát, thong Mai, thờ   | Mã SV: 21.5.206. 27.15 Lóp: 62. LNT 2 Ngày sinh: 27.105. 1.2002.  Co sở thực tập: Lông. Lý, lớ Phân. Lông Nghệ. At the Alam Mai, thin Bing, loạn bát, thong Mai, thi   |
| Tiêu chí đánh giá  Piễm tối đa sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z. O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Enhang vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Ž.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 1.0 diễm  Bằng chữ: 1.0 Ngày 1.0 tháng 1.0 năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)  | Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Ž.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Ďiễm tối đa  sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  Øiểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Ž.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Ž.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Ž.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.U  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  Diễm trung bình chung:  Bằng số:  Mgày Mg tháng  Ngày Mg tháng  Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.U  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Z.U  Khá năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng  Mết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Qiểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tiêu chí đánh giá  Piểm tối đa sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z. U  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Z.  Tổng  10  Qiểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.U  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Z.U  Khá năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tiêu chí đánh giá  Piểm tối đa  sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.U  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  ST  Tổng  10  Diễm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Piễm tối đa sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0 Z. U  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  J. S  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tiêu chí đánh giá  Piễm tối đa  sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Z.G  Tổng  10  Ø-O  Øiểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Ďiễm tối đa  sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  Ø-O  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Họ tên sinh viên thực tập: 18 Việt Anh.  Mã SV: 215 106 2715 Lớp: 62 CNTO Ngày sinh: 27.105.12002.  Cơ sở thực tập: 15ng hy 6 Phân làng Nghệ Ai Họ  Ale: 3 12 129 199 kim Đông làng bát, thong Mais till   | Họ tên sinh viên thực tập: Võ Việt Anh  Mã SV: 21.5.106.2715 Lớp: 62 (NTT. 2. Ngày sinh: 27.105.1.2002.  Cơ sở thực tập: Long ty lo Phân làng Nghệ Aito.  11. Số 12.1.29,199 hìm Đông, lượp bát, Hương Mai, HIN.   | Mã SV: 21.5.106. 27.15 Lóp: 62. (NTT. 2. Ngày sinh: 27.1.05.1.2002.)  Co sở thực tập: Long ty Co Phân làng Nghệ Ai to.  The Si 12 1.29 1.99 kim Đông, biếp bát, thong Mai, thờ   | Mã SV: 21.5.206. 27.15 Lóp: 62. LNT 2 Ngày sinh: 27.105. 1.2002.  Co sở thực tập: Lông. Lý, lớ Phân. Lông Nghệ. At the Alam Mai, thin Bing, loạn bát, thong Mai, thi   |
| Tiêu chí đánh giá  Piễm tối đa sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z. O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Enhang vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  A.0  Tổng  10  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Ž.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Ž.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Ž.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Ž.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Ž.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Ž.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0 3.5  Tổng  10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Ďiễm tối đa  số thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  Øiễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Piễm tối đa số thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z. O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Z. O  Khá năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Giểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Diễm trung bình chung:  Bằng số: diễm  Bằng chữ:  | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.U  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Z.U  Khá năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tiêu chí đánh giá  Piểm tối đa  sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.U  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  ST  Tổng  10  Diễm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Piễm tối đa sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0 Z. U  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  J. S  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Tiêu chí đánh giá  Piễm tối đa  sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Z.G  Tổng  10  Ø-O  Øiểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Ďiễm tối đa  sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  Ø-O  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Họ tên sinh viên thực tập: 18 Việt Anh.  Mã SV: 21.5.10h. 27.15 Lớp: 62 CNTT 2 Ngày sinh: 27.105.12002.  Cơ sở thực tập: 15ng hy 6 Phân làng Nghệ. Ai Do.  Ale: 8 12.129 199 kim Đông, longs bát, thong Mai, ttN.  | Họ tên sinh viên thực tập: Wê Viết Anh  Mã SV: 21.5.10h. 27.15 Lớp: 62 (MT. 2. Ngày sinh: 27.1.05.1.2002.  Cơ sở thực tập: Công ty Cổ Phân Công Nghê Ai tho  | Mã SV: 21.5.106. 27.15 Lóp: 62. (NTT. 2. Ngày sinh: 27.1.05.1.2002.)  Co sở thực tập: Long ty Co Phân làng Nghệ Ai to.  The Si 12 1.29 1.99 kim Đông, biếp bát, thong Mai, thờ   | Mã SV: 21.5.206. 27.15 Lóp: 62. LNT 2 Ngày sinh: 27.105. 1.2002.  Co sở thực tập: Lông. Lý, lớ Phân. Lông Nghệ. At the Alam Mai, thin Bing, loạn bát, thong Mai, thi   |
| Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Ma tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)  | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Lư tháng Cầ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Lh tháng Ch năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tình thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Ø-O  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Ngày Ma tháng Cầ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập   | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Lh tháng Ch năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khá năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Lh tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  Điểm đơnh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Lư tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ số thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)   | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Lh tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)   | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Z.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Example 10  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Bằng chữ:  Ngày La tháng Cổ năm 2022   | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  Điểm toá đơn do Cơ sở thực tập đánh giá  Kết quả, mức độ hoàn thức động việc  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Ž.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0 3.5  Tổng  10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Z.7  Tổng  10  Diễm trung bình chung:  Bằng số:  """  Bằng chữ:  """  Diễm tối đa  Điểm tânh giá đưn tốn vị thực tập  2.0  J. S  Tổng  10  Điểm trung bình chung:  | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Z.5  Tổng  10  Ø-O  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Z.5  Tổng  10  Ø-O  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Họ tên sinh viên thực tập:   | Họ tên sinh viên thực tập: Vớ Việt Anh Ngày sinh:  | Mã SV:   | Mã SV:   |
| Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Šở thực tập  đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  Øiểm trung bình chung:  Bằng số: 2.0  Mgày La tháng Là năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)  | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Explain thiệm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Lư tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  J.  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Mgày La tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)   | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Expansion vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Lư tháng Cầ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  J.  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Mgày La tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)   | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  J.  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Mgày La tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)   | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Expandible vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày La tháng .Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)  | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Explain thiệm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Mà tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Example 10  Tổng  Diễm đánh giá được giao  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Diễm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày La tháng Lỗ năm 2025  GVHD của Cơ số thực tập   | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  A.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Diểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Ngày La tháng Cổ năm 2022   | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập dánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  J. S  Tổng  10  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Example 10  Tổng  Diễm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ngh phân giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  Diễm trung bình chung:  Bằng số:  | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Piễm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  J. S  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Piễm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  J. S  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Z.5  Tổng  10  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Họ tên sinh viên thực tập:   | Họ tên sinh viên thực tập: Vớ Việt Anh Ngày sinh:  | Mã SV:   | Mã SV:   |
| Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Šở thực tập  đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  10  Øiểm trung bình chung:  Bằng số: 2.0  Mgày La tháng Là năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)  | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Explain thiệm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Lư tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  J.  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Mgày La tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)   | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Šử thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  ZƯ  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  ZT  Tổng  10  Giểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  2.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Ngày Lư tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  J.  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Mgày La tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)   | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  J.  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Mgày La tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỗ họ tên)   | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  J. S  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Explain thiệm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày Mà tháng Cổ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Example 10  Tổng  Diễm đánh giá được giao  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Diễm trung bình chung:  Bằng số:  Ngày La tháng Lỗ năm 2025  GVHD của Cơ số thực tập   | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm tối đa  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  A.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  Diểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Ngày La tháng Cổ năm 2022   | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập dánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Tổng  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Điểm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  J. S  Tổng  10  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Example 10  Tổng  Diễm tối đa  Điểm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ngh phân giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  Diễm trung bình chung:  Bằng số:  | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Piễm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  J. S  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Piễm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  J. S  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Z.5  Tổng  10  Diễm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:   | Họ tên sinh viên thực tập: Wê Việ L. Anh   | Họ tên sinh viên thực tập:   |  |  |
| Cơ sở thực tập: Lâng, họ Lố Phân làng Nghệ. Anh họ Lưu.  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Diễm trung bình chung:  Bằng số:   | Cơ sở thực tập: Lông Ây là Phân làng Nghĩ At tho Biểm toá là là 129 192 kim thờng là liệm tói đa biểm do Cơ sở thực tập dánh giá  Y thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 2.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Ngày La tháng Ĉ năm 2022  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | Cơ sở thực tập: Lông thụ Lô Hoàn làng Nghệ At the Many Hair thư Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 2.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Ngày Ma tháng  năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)   | Co sở thực tập: Lông ky Lố Phân làng Nghĩ At tho Làng Mài thược Hàng Hài thư Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0 Z. U  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Example 1.5  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng   | Cơ sở thực tập: Lống thụ Lống Minh Lông Nghiê. Ai tho Mành giá  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  V thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  End Winh Trách nh  | Co sở thực tập: Lông ky Lố Phân làng Nghĩ At tho Miện đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Y thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0 Z. U  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  End Ngàn vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng  mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  Tổng  Tổng  Tổng  Tổng  Tổng  Ngày Lư tháng Ẩ năm 2022  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỡ họ tên)   | Co sở thực tập: Lông ky Lố Phân làng Nghĩ At tho Miện đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Y thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0 Z. U  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  End Ngàn vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng  mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  Tổng  Tổng  Tổng  Tổng  Tổng  Ngày Lư tháng Ẩ năm 2022  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỡ họ tên)   | Co sở thực tập: Lông thụ Lố Hồn Lông Nghệ At tho thương Hou thười Hướn Điểm toái đa sở thực tập dánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Phầm đốnh giá  Tiêu chí đánh giá  Y thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại dơn vị thực tập  2.0  Zhọ  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  4.0  Zhọ  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: Miềm  Bằng chữ: Miện  Ngày Ma tháng Cổ năm 2022  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rỡ họ tên)  | Cơ sở thực tập: Lông hy là Phân làng Nghĩ At the Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 2.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: Ngày Ma tháng  năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập  (Ký và ghi rõ họ tên)  | Cơ sở thực tập: Làng ty là Phân làng Nghĩ At thong Mai tương Phần tương Phân tương Phân tương Phân tượng thực tập dánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Phần tối đa  Diễm tối đa  Diễm đánh giá  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng nềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Diễm trung bình chung:  Bằng số: 10  Ngày La tháng Cầ năm 2025  GVHD của Cơ sở thực tập   | Co sở thực tập: Lông hị Lố Phân làng Nghĩ. At thong Mai, tương Mai, tược tập dánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khà năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỳ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:   | Cơ số thực tập: Lống họ là Phân làng Nghệ Ai tho Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa Diễm tối đa Việt tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 2.0 diễm  Bằng chữ: CMM)   | Cơ sở thực tập: Lông họ là Phân Làng Nghĩ Ai tho  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Piễm tối đa  Diễm do Cơ sở thực tập đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  2.0  Z.O  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  A.S  Tổng  10  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  | Cơ sở thực tập: Lông hy Lố Phân làng Nghĩ At the Alle Sử L 129 199 kin đồng Nghĩ At thony May tương  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Ý thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Example 10  Lông Lông Long Lương Làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Diễm trung bình chung:  Bằng số:   | Cơ sở thực tập: Lống họ là Phân làng Nghệ thược làm thược Mai, thương Mai, thư Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Y thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  A.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 2.0  diễm  | Cơ sở thực tập: Lống họ là Phân làng Nghệ thiện  Phần đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Diễm tối đa  Piễm tối đa  Piễm tối đa  Y thức chấp hành nội quy, kỷ luật tại đơn vị thực tập  Z.0  Z.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Z.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  A.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số:  3.0  diễm   |  |  | Họ tên sinh viên thực tập: Vệ Việt Anh   | Họ tên sinh viên thực tập: Vệ Việt Anh   |
| Mã SV:  | Co sở thực tập: Lâng họ là Phần Làng Nghĩa At tho Mành giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tiêu chí đánh giá  Tih thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc  Example 10  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao  Tổng  Tổ | Mã SV:   | Mã SV:   | Mã SV: \$1.5.40\text{los.} 27.10\text{los.} 1.20\text{los.} 1.2 | Mã SV:   | Mã SV:   | Mã SV:   | Mã SV:   | Mã SV:   | Mã SV:   | Cơ sở thực tập: Lông ly là Phân làng Ngày sinh: 27.105.12.002.  Cơ sở thực tập: Lông ly là Phân làng Nghiê. At thong Phải tương Tring thiến thức chấp hành nội quy, kỳ luật tại đơn vị thực tập 2.0 2.0  Tinh thần trách nhiệm, thái độ đối với công việc 2.0 2.0  Khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm vào thực tiễn  Kết quả, mức độ hoàn thành công việc được giao 4.0 3.5  Tổng 10 9.0  (Điểm đánh giá được làm tròn đến 1 chữ số thập phân)  Điểm trung bình chung:  Bằng số: 9.0 diễm  Bằng chữ: MW)  | Mã SV:   | Mã SV:  | Mã SV:  | Mã SV:  |  |  |  |  |